



Hướng dẫn sử dụng

Máy hấp CombiSteamer V6000 PowerSteam

Máy hấp

Cảm ơn bạn đã chọn mua một trong những sản phẩm của chúng tôi. Thiết bị của bạn được sản xuất theo tiêu chuẩn cao tiêu chuẩn và dễ sử dụng. Tuy nhiên, hãy dành thời gian để đọc các hướng dẫn vận hành này hướng dẫn để bạn làm quen với thiết bị và tận dụng tối đa _{Nó.}

Vui lòng tuân thủ các biện pháp phòng ngừa an toàn. Sửa đổi

Văn bản, sơ đồ và dữ liệu tương ứng với tiêu chuẩn kỹ thuật của thiết bị tại thời gian hướng dẫn vận hành này được đưa vào báo chí. Quyền thực hiện các sửa đổi kỹ thuật nhằm mục đích phát triển thêm các thiết bị được dành riêng.

Tính hợp lệ

Những hướng dẫn vận hành này áp dụng cho:

Chỉ định mô hình	Kiểu	Hệ thống kích thước
Máy hấp CombiSteamer V6000 45M PowerSteam	CSM6T-23041	60-450
Máy hấp CombiSteamer V6000 45M PowerSteam	CSM6T-23047	60-450

Những thay đổi tùy theo từng mô hình sẽ được ghi chú trong văn bản.

Tải xuống các bản cập nhật cho thiết bị của bạn thông qua V-ZUG-Home để bạn luôn cập nhật ngày. Hướng dẫn vận hành mới nhất với các chức năng mới được tích hợp có thể được tìm thấy tại đây: vzug.com.

Nội dung

1	Biện pháp phòng ngữa an toàn	5
1.1 Các ký	ý hiệu được sử dụng	5
1.2 Các b	iện pháp phòng ngữa an toàn chung5	
1.3	Các biện pháp phòng ngữa an toàn dành riêng cho thiết bị 5	
1.4	Hướng dẫn sử dụng	7
2	Sử dụng lần đầu tiên	10
3	Mô tả thiết bị	11
3.1	Xây dựng	11
3.2 Các th	hành phần vận hành và hiển thị11	
3.3 Không	gian nấu nường	13
3.4 Phụ ki	iện 13	
3.5 Cửa tụ	ự động (tùy theo từng mẫu) 17	
4	Hoạt động	18
4.1	Vận hành màn hinh	18
4.2 Đổ đầy	y nước vào bình chứa 19	
4.3 Chọn v	và khởi động ứng dụng 19	
4.4 Thay d	dối ũng dụng 21	
4.5 Thời g	gian hoạt động	21
4.6 Bất đầ	àu/kết thúc trễ	. 22
4.7 Nhiệt	độ đầu dò thực phẩm 23	
4.8 Tùy ch	họn 24	
4.9 Kiếm t	tra và thay đổi cài đặt 25	
4.10 Làm r	nóng trước	25
4.11 Thiết	t lập để bắt đầu sau	
4.12 Cửa n	mở tự động (tùy theo từng model) 26	
4 33 844		
4.14 Yêu 1	thích	
4 15 Chin		79
4.15 Girlin	ém thời nian	29
4.17 Chiế	śu sána	30
4 30 Kháo		
4.19 Chấ	dô in lăng	30
4.20 Thời (çian.	31
4 21 Hún A	-	-
4.21 muy/k	NEC LINUC LINUC LINUX HIGH	
⇒.22 Ket 1	cnuc nuge uping	

4.23 Kết thúc hoạt động khi AutoDoor đang bật
(tuy theo mau)
4.24 Các bước tiếp theo 33
4.25 Tất thiết bị 34
4.26 Làm rỗng bình chứa nước
4.27 Meo sử dụng thiết bị 34
⁵ Ứng dụng 35
5.1 Khóng khí móng
5.2 Không khí nóng ẩm
5.3 Không khí nóng có hơi nước
5.4 Không khí nóng có hơi nước
5.5 Không khí nóng mạnh
5.6 Không khi nóng sinh thái
5.7 Hơi nước
5.8 PowerSteam
5.9 Lò vi sóng
5.10 Tái sinh
5.11 Tái tạo năng lượng
5.12 Rã đồng
5.13 Làm khô (tùy theo từng mẫu) 40
5.14 Chủ nghĩa Vắc-xin
5.15 Làm bánh chuyện nghiệp
5.16 Rang mèm
5.17 Giữ ấm
5.18 Đĩa hằm nóng trong không gian nấu nướng 46
5.19 Sức khỏe
5.20 Vệ sinh
5.21 BakeOmatic
5.22 Tái tạo Omatic
5.23 Sách công thức nấu ăn
5.24 Công thức nấu ăn riêng
5.25 Nấu ăn dễ dàng
6 Ứng dụng với lò vi sóng 54
6.1 Lưu ý khi sử dựng
6.2 Mẹo sử dụng lò vi sóng 55

6.3 Ứng dụng với vi sóng 55

9 9.1

9.6 Vệ sinh cửa thiết bị64 9.7 Thay thế cửa thiết bị 64

9.11 Vệ sinh phụ kiện và thanh dẫn kệ... 65

10 Xử lý sự cố

9.8 Vệ sinh gioăng cửa.....64

10.3 Sau khi mất điện 70

11 Phụ kiện và phụ tùng thay thế

7 V-ZUG	a Trang chủ	56	11.3 Linh kiện thay thế	71
7.1	Diều kiện	56	12 Dữ liệu kỹ thuật	72
7.2	Thiết lập ban đầu	56	12.1 Nguồn sáng	
8	Cài đặt người dùng	57	12.2 Lưu ý cho các viện kiểm tra	
8.1	Điều chính cài đặt người dùng	57	12.3 Do nhiệt độ	
8.2 Ngôn ng	α		12.4 Phiếu sản phẩm	72
8.3 Khóa an	toàn cho trẻ em		12.5 Thông tin sản phẩm	. 72
8.4 Hiển thị	٠	57	12.6 Chế độ chờ sinh thái	73
8.5 Tín hiệ	u và âm thanh 57		13 mẹo và thủ thuật	73
8.6 Thiết l	ập cá nhân 58		13.1 Kết quả nấu không đạt yêu cầu 7	3
8.7 Chức	năng hỗ trợ	59	13.2 Meo chung	1
8.8 Ngày và	giờ		13.3 Tiết kiệm năng lượng	74
8.9 V-ZUG T:	rang chú	9	14 Xử lý	75
8.10 Thông	tin thiết bị 60		Mục lục	77
8.11 Cài đặ	t góc 60		15 Ghi chú	81
8.12 Quản lị 8.13 Dịch v	ý sinh thái		16 Dịch vụ & Hỗ trợ	83
9	Chăm sóc và bảo dưỡng	61		

68

71



Biện pháp phòng ngừa an toàn

1.1 Các ký hiệu được sử dụng

Biểu thị các biện pháp phòng ngừa an toàn ' quan trọng.

Không tuân thủ các biện pháp phòng ngừa đã nêu có thể dẫn đến thương tích hoặc thiệt hại cho thiết bị hoặc phụ kiện!



Thông tin và biện pháp phòng ngừa cần phải được quan sát.



Thông tin về việc xử lý

Thông tin về Hướng dẫn vân hành

Biểu thị hướng dẫn từng bước.

 Mô tả cách thiết bị phản ứng các bước đã thực hiện.
 Biểu thị một danh sách.

1.2 Biện pháp phòng ngừa an toàn chung



Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi sử dụng thiết bị lần đầu tiên.



Thiết bị này có thể được sử dụng bởi trẻ em từ 8 tuổi trở lên và bởi những người bị giảm về mặt thể chất, giác quan hoặc tinh thần khả năng, hoặc thiếu kinh nghiệm và/ hoặc kiến thức, miễn là họ được giám sát hoặc đã được hướng dẫn về việc sử dụng thiết bị an toàn và đã hiểu được những nguy hiểm liên quan. Trẻ em phải không đùa nghịch với thiết bị. Không được thực hiện vệ sinh và bảo trì người dùng bởi trẻ em mà không có sư giám sát.

Nếu một thiết bị không được trang bị cáp nguồn và một phích cắm hoặc phương tiện khác cho ngắt kết nối khỏi nguồn điện với một tiếp xúc mở trên mỗi cực tuân thủ điều kiện của loại quá áp III để cô lập hoàn toàn, một thiết bị cách ly phải được tích hợp vào hệ thống điện được lắp đặt cố định theo

quy định lắp đặt. Nếu cáp nguồn của thiết bị này bị hỏng, nó phải được thay thế bởi nhà sản xuất hoặc Dịch vụ khách hàng của họ hoặc một người có trình độ tương đương để tránh nguy hiểm.

 1.3 An toàn cho từng thiết bị cụ thể các biện pháp phòng ngữa

ĐỌC NHỮNG ĐIỀU QUAN TRỌNG THẬN TRỌNG AN TOÀN CẨN THẬN VÀ GIỮ LẠI SỬ DỤNG CHO TƯƠNG LAI. CẢNH BÁO: Thiết bị và các bộ phận có thể tiếp cận của nó nhận được nóng trong quá trình sử dụng. Hãy cẩn thận không 1 Biện pháp phòng ngừa an toàn

bầu khí quyển (bui, hơi nước cham vào các bộ phân làm nóng. Trẻ em dưới 8 tuổi hoặc khí) hoặc độ ẩm ngưng tụ. phải giữ tuổi tránh xa thiết bi trừ khi ho được Không sử dụng chất tẩy rửa manh hoặc có tính mài mòn hoặc qiám sát liên tục. dung cu cao kim loai sắc nhon cho CẢNH BÁO: Các bô phân có thể tiếp cân được lau kính trong lò nướng cửa vì ho có thể cào có thể nóng lên trong quá trình sử dụng. Giữ trẻ nhỏ tránh xa bề mặt. Điều này có thể phá hủy thiết hi cái ly. Nếu ban sở hữu môt thiết bi Chỉ sử dụng đầu dò thực phẩm được khuyến nghị cho lò nướng này. không có tay nắm cửa, cửa thiết bị có Không sử dụng trong bất kỳ trường hợp nào thể mở được máy làm sạch bằng hơi nước để làm sạch và đóng lại bằng cách nhấn thiết bi. Nút «Mở/Đóng». Khi cửa thiết bị được Để tránh quá nhiệt, thiết bị không mở tư đông, nhỏ được lắp đặt trẻ em hoặc động vật không được đằng sau cánh cửa trang trí. CẢNH BÁO: Không bao giờ hâm nóng thức ăn nằm trong pham vi mở của cửa thiết bi. hoặc chất lỏng trong hộp kín chẳng han như lon hoặc chại như Thiết bi này được thiết kế cho sử dung trong nhà và tương tư chúng có khả năng phát nổ do các thiết lập như: trong bếp ăn của để tao áp suất quá mức. Xem phần «Phụ kiện» để biết cách nhân viên trong các cửa hàng, văn phòng và các cơ sở thương mại khác; trong sử dụng đúng các bộ phận có thể lắp các cơ sở nông nghiệp; bởi khách vào CẢNH BÁO: Trẻ em nên trong khách sạn, nhà nghỉ và các cơ sở lưu trú khác; chỉ sử dụng thiết bị trong một trên giường chế đô hoat đông kết hợp và các cơ sở phục vụ bữa sáng. (tùy thuộc vào mô hình) dưới Thiết bị này không được thiết kế sự giám sát của người lớn do để sử dụng trong xe cộ hoặc trên nhiêt đô được tao ra. CẢNH BÁO: Trong trường hợp lên tàu hoặc máy bay hoặc trong cửa hoặc miếng đệm cửa là phòng có điều kiện đặc biệt như, ví du, có chất ăn mòn hoặc chất nổ bi hư hỏng, ứng dung nấu ăn

ance không được sử dụng cho đến khi nó đã được sửa chữa bởi người có trình độ chuyên môn. CẢNH BÁO: Nó nguy hiểm cho bất kỳ ai khác ngoài người có trình độ người có năng lực để thực hiên bất kỳ dich vu hoặc hoạt đông sửa chữa nào liên guan đến viêc tháo bỏ lớp phủ bảo vê chống lai sư phơi nhiễm đến năng lượng vi sóng. Khi sử dụng các ứng dụng có lò vi sóng, chỉ sử dung đồ nấu nướng và hộp đựng thích hợp để sử dụng trong lò vi sóng thiết bị gia dụng. Phải liên tục theo dõi thiết bi khi hâm nóng thực phẩm trong hộp đựng bằng nhựa hoặc giấy vì chúng có thể bắt lửa.

Nếu thấy khói, hãy chuyển tắt hoặc rút phích cắm thiết bị và giữ cửa thiết bị đóng cửa để ngăn chặn bất kỳ ngọn lửa. Nội dung của việc cho ăn bình sữa và lọ đựng thức ăn cho trẻ em phải khuấy hoặc lắc và nhiệt độ phải là đã kiểm tra trước khi tiêu thụ để tránh bị bỏng và bỏng. Thiết bị được thiết kế để làm nóng thức ăn và đồ uống. Làm khô thức ăn hoặc quần áo

và làm nóng miếng đệm sưởi ấm,

dép lê, miếng bọt biển, ẩm ướt vải vóc và những thứ tương tự có thể dẫn đến trong trường hợp bị thương, cháy hoặc hỏa hoạn. Việc hâm nóng đồ uống bằng lò vi sóng có thể dẫn đến chậm trễ sôi bùng phát (sôi siêu tốc), do đó phải cẩn thận được thực hiên khi xử lý tàu.

Trứng còn nguyên vỏ hoặc nguyên quả trứng luộc chín không nên được đun nóng trong các thiết bị vi sóng vì chúng có thể phát nổ, ngay cả sau khi sử dụng lò vi sóng việc sưởi ấm đã kết thúc. Giữ thiết bị và làm sạch gioăng cửa. Tháo bất kỳ vết bẩn nào càng sớm càng tốt. Nếu không, thiết bị hoặc gioăng cửa có thể bị hỏng, ảnh hưởng xấu đến tuổi thọ của thiết bị. Để biết thông tin chi tiết

về việc vệ sinh gioăng cửa, không gian nấu nướng và các bộ phận liền kề, hãy xem «Chăm sóc và phần bảo trì».

1.4 Hướng dẫn sử dụng

Trước khi sử dụng lần đầu tiên Thiết bị phải được lấp đặt và được kết nối với nguồn cung cấp điện trong theo hướng dẫn lắp đặt riêng. Có thợ lắp đặt có trình độ/ thợ điện thực hiện những việc cần thiết công việc.

1 Biện pháp phòng ngừa an toàn

Sử dụng đúng cách Thiết bị được thiết kế để sử dụng trong ngôi nhà để chuẩn bi thức ăn. Không có hoàn cảnh flambé hoặc nấu thức ăn sử dụng nhiều chất béo trong không gian nấu ăn! Không chịu trách nhiệm cho bất kỳ thiệt hại nào do sử dụng không đúng cách hoặc không đúng cách xử lý. Không bao giờ sử dụng thiết bị để sấy khô động vật, dêt may, giấy, v.v.! Không sử dụng thiết bị như một phòng lò sưởi. Thiết bị chỉ nên được lắp đặt và hoat đông ở nhiệt đô môi trường từ 5 °C đến 35 °C. Nếu sương giá phát triển, nước còn sót lai trong máy bơm có thể đóng băng và gây ra thiệt hại. Bất kỳ sửa chữa, thay đổi hoặc thao tác nào đối với thiết bi, đặc biệt là bất kỳ các bộ phận mang điện, chỉ có thể được thực hiện bởi nhà sản xuất, Dịch vụ khách hàng của nhà sản xuất hoặc một đơn vị có trình độ tương đương người. Sửa chữa nếu thực hiện không đúng cách có thể gây thương tích nghiêm trọng, thiệt hại cho thiết bị và phụ kiện, cũng như ảnh hưởng đến hoat đông của thiết bi. Nếu thiết bị không hoạt động bình thường hoặc trong trường hợp cần sửa chữa, hãy làm theo hướng dẫn trong phần «Dịch vụ & Hỗ trợ». Nếu cần, vui lòng liên hê Dịch vụ khách hàng của chúng tôi. Chỉ sử dụng phụ tùng thay thế chính hãng. Giữ lại các hướng dẫn vận hành này để tham khảo trong tương lai. Thiết bị tương ứng với việc nhận dạng tiêu chuẩn công nghệ được chuẩn hóa và các quy định an toàn có liên quan. Sử dụng đúng cách thiết bị này rất cần thiết để tránh hư hỏng và tai nạn. Do đó, vui lòng tuân thủ các biện pháp phòng ngừa được nêu trong hướng dẫn vận hành này. Không gắn nam châm vào màn hình. Đảm bảo khay nướng, dây kệ, v.v. và đĩa thủy tinh cứng đặc biệt là bị đẩy lùi xa như họ sẽ đi vào hướng dẫn kệ trước đóng cửa thiết bị. Nếu không có nguy cơ gây thiệt hại cho kính cửa.

Sử dụng chức năng khóa an toàn cho trẻ em. Nếu thiết bi bi hư hỏng rõ ràng, hãy không sử dụng nó. Liên hệ với Dịch vụ Khách hàng của chúng tôi. Nếu thiết bị không hoạt động bình thường, hãy ngắt kết nối thiết bị khỏi nguồn điện ngay lập tức. Đảm bảo không có vật lạ hoặc không cho vật nuội vào khu vực nấu nướng trước khi đóng cửa thiết bị. Các vật thể có thể gây nguy hiểm nếu thiết bị đã vô tình bị chuyển đổi không nên lưu trữ trong nấu ăn không gian. Không lưu trữ thực phẩm hoặc bất kỳ vật liệu nhạy cảm với nhiệt độ hoặc dễ cháy nào, ví dụ như chất tẩy rửa, bình xịt lò nướng, v.v., trong không gian nấu nướng. Khi sử dụng các ứng dụng có milò vi sóng, cho thức ăn vào lò nấu khoảng cách trước khi bật ứng dụng anne. Bao bì nhựa và giấy không lò vi sóng an toàn cần phải được loại bỏ trước khi nấu hoặc rã đông thực phẩm. Nguy cơ cháy nổ! Không để thiết bị không có người trông coi khi hâm nóng thức ăn trong nhưa hoặc giấy thùng chứa. Nguy cơ cháy nổ! Luôn mở hộp đựng thực phẩm đã đậy kín trước khi cho vào bếp nấu. Nguy cơ nổ do áp suất quá cao!

Thận trọng: Có nguy cơ bị bỏng!

Lưu ý khi sử dung

Thiết bị trở nên rất nóng khi ở trong sử dụng. Cửa thiết bị cũng nóng lên. Hơi nước và/hoặc không khí nóng có thể thoát ra từ không gian nấu nướng khi thiết bị cửa đã mở. Các thanh dẫn hướng kệ và đai ốc có khía có thể nóng lên trong quá trình hoạt động của lò vi sóng. Thiết bị được làm nóng sẽ vẫn nóng trong một thời gian sau khi nó được tất và sẽ chỉ nguội dần đến nhiệt độ phòng. Cho phép dủ thời gian cho thiết bị phải nguội trước khi vệ sinh. Mỡ và dầu quá nóng có thể dễ bắt lửa. Đun nóng dầu trong không gian nấu nướng để làm cháy thịt là nguy hiểm và không nên làm. Không bao giờ cố gắng dập tất dầu hoặc mỡ đang cháy bằng nước. Nguy cơ nổ! Dập tất ngọn lửa bằng chăn cứu hỏa. Đóng cửa ra vào và cửa sổ. Không đổ rượu mạnh (rượu mạnh, rượu whisky,

rượu schnapps, v.v.) trên thức ăn nóng. Nguy cơ nổ!

Không để thiết bị không có người trông coi khi sấy thảo mộc, bánh mì, nấm, v.v. Nếu thực phẩm bị khô quá mức, có thể gây ra nguy cơ hỏa hoạn.

Nếu bạn thấy khói có thể bốc ra từ đám cháy trong thiết bị hoặc bên trong không gian nấu nướng, hãy đóng cửa thiết bị và ngắt kết nối thiết bị khỏi nguồn điện chính. Các phụ kiện sẽ nóng lên trong quá trình nấu nướng

không gian. Sử dụng găng tay bảo vệ hoặc khăn lau bếp.

Không đun nóng đồ uống có chứa cồn! Khi đun nóng

chất lỏng bằng lò vi sóng, hãy đặt một thanh thủy tinh vào trong bình để ngăn ngừa hiện tượng sôi chậm (hoặc sôi quá mức).

Với sự sôi chậm, điểm sôi đạt được mà không có bọt hơi thông thường hình thành. Làm xáo trộn một bình hở, ngay cả một chút, cũng có thể khiến chất lỏng phun trào. Không sử dụng bình có vòi hẹp.

Thận trọng: Nguy cơ bị thương!

Cần thận không được đưa ngón tay vào bản lề cửa, nếu không sẽ có nguy cơ bị thương nếu cửa thiết bị bị di chuyển. Cần đãc biệt cần thân khi có trẻ em ở gần.

Chỉ để cửa thiết bị mở ở vị trí thông gió. Cửa thiết bị mở có thể gây nguy cơ vấp ngã hoặc thương tích! Không ngồi hoặc nghỉ trên cửa thiết bị hoặc sử dụng cửa làm bề mặt lưu trữ. Đối với bếp nấu: Có thể lấp thanh chấn bếp để bảo vệ trẻ

nhỏ. Có thể mua thanh chắn bếp từ các nhà bán lẻ chuyên dụng. Thận trọng: Nguy hiểm đến tính mạng!

Nguy cơ ngạt thở! Để vật liệu đóng gói, ví dụ như màng nhựa và poly-styrene, tránh xa trẻ em. Vật liệu đóng gói có thể gây nguy hiểm cho trẻ em.

Cách tránh làm hỏng thiết bị Đóng cửa thiết bị cẩn thận. Không đặt bất kỳ miếng chèn bảo vệ hoặc

giấy bạc trên sản khu vực nấu nướng với các thiết bị không có bộ phận gia nhiệt ở đáy nhìn thấy được. Không sử dụng các vật dụng

có thể rỉ sét trong khu vực nấu nướng. Sử dụng dao hoặc bánh xe cất

trên khay nướng sẽ làm hỏng bề mặt một cách rõ ràng.

Để tránh bị ăn mòn, hãy để cửa thiết bị mở ở vị trí thông gió cho đến khi không gian nấu nướng nguội đi.

Khi vệ sinh thiết bị hãy đảm bảo không có nước lọt vào bên trong. Sử dụng một miếng vải ẩm vừa phải. Không phun nước vào bên ngoài hoặc bên trong thiết bị. Nếu nước lọt vào bên trong thiết bị, nó sẽ gây ra hư hỏng. Xem phần «Chăm sóc và bảo dưỡng». Không được thay đổi cấu trúc của thiết bị theo bất kỳ

cách nào. Không tác dụng lực vào hoặc can thiệp vào cửa thiết bị hoặc các thiết bị điều khiển và an toàn. Chỉ có Bộ phận Dịch vụ Khách hàng của chúng tôi mới được thay đèn chiếu sáng. Cẩn thận không làm hỏng cửa thiết bị, khung cửa hoặc bản lề cửa. Đảm bảo không có vật gì kẹt giữa

cửa thiết bị và khung. Lau sạch nước còn sót lại ở đáy không gian nấu bằng vải mềm sau khi thiết bị

đã nguội.

Đổ hết nước còn trong bình chứa nước ra rồi đổ đầy nước uống sạch, lạnh vào.

2 Sử dụng lần đầu tiên

Trước khi vận hành thiết bị mới lắp đặt lần đầu tiên, cần thực hiện các bước sau: Tháo bỏ bao bì và vật liệu vận chuyển cũng

như bất kỳ màng bảo vệ màu xanh nào ra khỏi không gian nấu. Tháo bỏ tất cả các phụ kiện ra khỏi không gian nấu. Vệ sinh không gian nấu.

Chạm lâu vào màn hình.

- Thiết bị bắt đầu hoạt động.
- Các thiết lập người dùng khác nhau cần thiết cho hoạt động sẽ xuất hiện trên màn hình sau khác.

Thực hiện cài đặt và xác nhận. Đổ đầy

nước uống lạnh, sạch vào bình chứa nước đến vạch «tối đa» và lắp vào vị trí trong ngăn chứa nước.

Bắt đầu xả sạch hệ thống nước.

Nếu bỏ qua bước rửa, phải thực hiện thủ công. Làm nóng

không gian nấu trống đến 100 °C trong 5 phút bằng ứng dụng «Steam» sự gấp nếp.

- Đợi 20 phút cho đến khi thiết bị nguội và nước được bơm trở lại.

Đổ hết nước trong bình chứa rồi đổ đầy nước sạch.

Lau sạch và làm khô không gian nấu nướng. Bắt đầu quá trình đốt cháy ban đầu.

Nếu bỏ qua bước đốt cháy ban đầu, bạn phải thực hiện thủ công sau khi hoàn tất quá trình thiết lập ban

đầu. Làm nóng không gian nấu trống (không có giá đỡ bằng lưới, khay nướng, v.v.) đến 200 °C trong khoảng 30 phút bằng cách sử 🎰 g ứng dụng «Hot air».

3

Dí Đốt cháy sẽ loại bỏ mọi cặn dầu trong không gian nấu nướng. Vì có khả năng sẽ có một số khói và mùi thoát ra, nên động vật (đặc biệt là chim) không nên ở cùng phòng trong quá trình đốt cháy. Thông gió tốt cho căn phòng trong và sau quá trình.

Tất cả nhiệt độ trong hướng dẫn vận hành này đều được tính bằng độ C (°C).

3 Mô tả thiết bị

3.1 Xây dựng



- Các yếu tố vận hành và hiển thị
 Cửa thông gió
- 3 Tay nắm cửa (tùy theo mẫu)
- 4 Cửa thiết bị

3.2 Các yếu tố vận hành và hiển thị

Chế độ xem ứng dụng



Xem danh sách



3 Mô tả thiết bị

Các nút	t chức năng bên trái	Các nút	chức năng bên phải
5	Bước lùi lại	¢	Bộ đếm thời gian
仚	Màn hình bắt đầu	Ņ.	Chiếu sáng không gian nấu ăn
IΞ	Xem danh sách	۵	Mở nắp ngăn chứa nước
	Chế độ xem ứng dụng	FM	Khóa màn hình
\triangleright	AutoDoor (tùy theo từng mẫu)	内	Chế độ im lặng
Ċ	Tắt	Ð	Cái đồng hồ

Sẵn sàng để bắt đầu

р С	2-180°C * ►= □ ♡	A CONTRACTOR OF		↓↓↓↓↓↓↓↓↓↓↓↓↓↓↓↓↓↓↓↓↓↓↓↓↓↓↓↓↓↓↓↓↓↓↓↓↓↓↓↓↓↓↓↓↓↓↓↓↓↓↓↓↓↓↓↓↓↓↓↓↓↓↓↓↓↓↓↓↓↓↓↓↓↓↓↓↓↓↓↓↓↓↓↓↓↓↓↓↓↓↓↓↓↓↓↓↓↓↓↓↓↓↓↓↓↓↓↓↓↓↓↓↓↓↓↓↓↓↓↓↓↓↓↓↓↓↓↓↓↓↓↓↓↓↓↓↓↓↓↓↓↓↓↓↓↓↓↓↓↓↓↓↓↓↓↓↓↓↓↓↓↓↓↓↓↓↓↓↓↓↓↓↓↓↓↓↓↓↓↓↓↓↓↓↓↓↓↓↓↓↓↓↓↓↓↓↓↓↓↓↓↓↓↓<
1	Ứng dụng	3	Bắt đầu hoạt động	
2	Giá trị chính			
Cài đặt	tùy chọn			
▶∃	Tùy chọn	I→I	Thời gian hoạt động	
Ĺ	Mẹo ứng dụng	→I	Kết thúc	
\heartsuit	Yêu thích	R	Nhiệt độ lõi	
Biểu tượ	ing			
	Ŷ	Ŷ	Trang chủ V-ZUG	

3.3 Không gian nấu nướng



1 Cửa thiết bị

2 Biển số nhận dạng

3 Chiếu sáng khu vực nấu ăn

- 4 ổ cắm cho đầu dò thực phẩm
- 5 Hê thống phát hiên khí hâu
- 6 Gioăng cửa
- 7 Cảm biến nhiệt đô

3.4 Phụ kiện

Xử lý không đúng cách có thể gây hư hỏng! Không sử dụng dao hoặc lưỡi cắt trên các phụ kiện.

Không sử dụng bất kỳ phụ kiện kim loại nào ở chế độ lò vi sóng hoặc chế độ kết hợp.

Không cất giữ phụ kiện trong không gian nấu nướng. Tháo bỏ tất cả các phụ kiện không chịu được lò nướng trước khi sử dung.

8 Thông gió không gian nấu ăn

11 Ly thủy tinh dùng cho lò vi sóng

10 Công tắc tiếp điểm cửa

12 cấp đô (có nhãn)

13 Quạt gió nóng

9 Bể chứa nước

Khay nướng



Không được sử dụng phụ kiện này trong các ứng dụng sử dụng vi sóng.

Một số loại thực phẩm có thể làm hỏng lớp phủ bề mặt. Thực phẩm như bánh mì kiềm (ví dụ bánh quy), bột hoặc hỗn hợp có nhiều lòng trắng trứng nội dung và thịt gà có thể ảnh hưởng đến tính chất chống dính của khay nướng. Nướng nên sử dụng giấy với những loại thực phẩm này.

Khuôn nướng bánh ví dụ như bánh flan, bánh mì và bánh quy Sử dụng cùng với kệ lưới như một khay hứng nước nhỏ giọt. Nếu không được phủ hoàn toàn bằng cách nướng, hình dạng của nó có thể trở nên bị biến dạng trong quá trình nướng. Điều này là bình thường. Khi nó nguội đi, nó sẽ trở lại hình dạng ban đầu.



3 Mô tả thiết bị

Không phù hợp để sử dụng với «Steam» vatava vatav ứng dung isine». Thay vào đó, hãy sử dụng khay thép không gỉ. Thích hợp để sử dụng với các _{ứng} dùng «Tái tạo» và «Khí nóng có háo» nếu nhiệt độ được đặt cao hơn 150 °C. Khi sử dụng thường xuyên, bề mặt có thể thay đổi. Tuy nhiên, điều này không ảnh hưởng đến chức năng.

y

Đảm bảo rằng mặt «nghiêng» 1 của khay nướng phải phía sau khu vực nấu nướng.

Chỉ sử dụng theo cách thông thường - không sử dụng theo cách lôn ngược.



Khay thép không gỉ

Không được sử dụng phụ kiện này trong các ứng dụng sử dụng vi sóng.

Sử dụng cùng với kê lưới hoặc bếp nấu có lỗ

khay đựng nước như một khay hứng nước nhỏ giọt.

Khuôn nướng dùng để nướng các loại bánh khai vi và bánh guy trên hai tầng bằng ứng 🚇 ng «Hot air».

Nếu không được phủ hoàn toàn bằng cách nướng, hình dạng của nó có thể bị biến dạng trong quá trình nướng. Điều này là bình thường. Khi nguội, nó sẽ trở lai hình dang ban đầu. Thích hợp

Các ứng dụng «Tái tạo» và «kể nóng để sử dụng với có hơi nước» nếu nhiệt đô được đặt thấp hơn 150 °C. Nhiệt đô cao có thể gây ra hiện tượng đổi màu.

Đảm bảo rằng mặt nghiêng 1 của khay thép không gỉ hướng về phía sau của không gian nấu nướng.

Chỉ sử dụng theo cách thông thường - không sử dụng theo cách lôn ngược.

Khay nấu ăn đục lỗ

Không được sử dụng phụ kiện này trong các ứng dụng sử dụng vi sóng.

Đặc biệt thích hợp cho «Steam» và «Vacuisine»? Dùng đế nấu rau củ tươi hoặc đông lạnh, thịt và cá Dùng để đựng các bình đựng thức ăn đứng, lọ bảo quản hoặc lọ đóng chai, v.v. TRÊN.

Dùng để ép nước từ quả mong, trái cây, v.v.







Đảm bảo rằng mặt «nghiêng» 1 của khay nấu phải phía sau khu vực nấu nướng.

Chỉ sử dụng theo cách thông thường - không sử dụng theo cách lộn ngược.

Khay nấu ăn bằng nhựa đục lỗ

Đặc biệt thích hợp cho các ứng dụng với «Vi sống»

Dùng để nấu rau củ tươi hoặc đông lạnh, thịt và cá Dùng để ép nước từ quả mọng, trái cây, v.v. Không

sử dụng dao kéo bằng kim loại (dao, muôi, v.v.) để chế biến hoặc phục vụ. Lá kim loại dấu vết sử dụng có thể nhìn thấy.

Không phù hợp để sử dụng với các ứng dụng có nhiệt độ trên 150 °C. Phải có khoảng cách giữa khay nấu và sàn và mái của không gian nấu ít nhất là 5 cm.

Kệ dây



Nếu bạn sử dụng máy hấp kết hợp với lò nướng: Không sử dụng giá đỡ bằng lưới của lò nướng trong máy hấp! Nguy cơ bị gỉ sét! Kệ lưới của lò hấp được phân biệt bằng tấm kim loại có biểu tượng hơi nước.

/ Sử dụng phụ kiện không phù hợp có thể làm hỏng thiết bị!

Dùng để nướng và rang đứng trên khay nướng Dùng để nướng thịt đứng, pizza đông lạnh, v.v. Đảm bảo thanh 1 ở phía sau khay nướng

không gian. Điều này cho phép lấy thực phẩm ra khỏi không gian nấu nướng một cách an

toàn. Hoạt động như một giá làm mát.



Đĩa thủy tinh cứng Làm

Inguội đĩa thủy tinh cứng quá nhanh có thể gây ra các vết nứt hoặc gãy do ứng suất. Để đĩa thủy tinh cứng nguội dần khi còn nóng - không đặt đĩa lên bề mặt lạnh hoặc làm nguội bằng nước.

Đặc biệt thích hợp cho các ứng dụng với «Lò vi 🕸 bng» Dùng cho khuôn nướng đứng, khuôn đựng nhỏ, lọ bảo quản, v.v. ™ÊN Dùng để đặt khay nấu có lỗ trên Dùng cùng với

khay nấu có lỗ làm giá đỡ nhỏ giọt khay.



<u>3 Mô tả thiết bị</u>

Đầu dò thực phẩm 3 điểm



Không thể sử dụng đầu dò thực phẩm ở nhiệt độ không gian nấu nướng trên 230 °C. Khoảng cách qiữa đầu dò thực phẩm và nóc bếp nấu phải ít nhất là 5 cm.

Đầu dò thực phẩm có ba điểm đo để đo nhiệt độ đặc biệt chính xác. Những điểm này cũng giúp ghi lại nhiệt độ của đầu dò thực phẩm một cách chính xác ngay cả khi đầu dò thực phẩm không được lắp đúng cách. Các điểm đo nằm ở các điểm 1, 2 và 4 trên thang đo của đầu dò thực phẩm.

Các hạt này ngăn không cho đầu dò thức ăn bị kẹt trong cửa thiết bị và do đó ngăn không cho vi sóng rò rỉ qua khe hở hoặc qua đầu dò treo ra ngoài.

Để đo nhiệt độ lõi của thực phẩm





Bình đựng nước có nắp

Không sử dụng nước lọc (nước khủ khoáng) hoặc nước cất. Đổ hết nước còn lại trong bình chứa nước và đổ đầy nước uống mới.

Chỉ đổ nước uống sạch, lạnh đến mức «tối đa». _{đánh dấu.}

Dấu «max.» nằm ở lỗ tròn trên nắp.
 Bên trong có một cái tab được in nổi chữ «max.».



Phụ kiện đặc biệt

Đặt bất kỳ phụ kiện nào không có trong phạm vi giao hàng lên kệ dây. ^Nếu chon ứng dung sử dung lò vi sóng, hãy đảm bảo rằng các phu kiên phải an toàn với lò vi sóng.

Có thể tìm thấy phụ kiện đặc biệt tại: www.vzuq.com

3.5 AutoDoor (tùy theo từng mẫu) Trẻ em từ 3 tuổi trở xuống phải tránh xa thiết bi. Trẻ em từ 3 đến 8 tuổi phải tránh xa thiết bi trừ khi chúng được giám sát liên tục. Thiết bi này có thể được sử dụng bởi trẻ em từ 8 tuổi trở lên nếu chúng đã được hướng dẫn hoặc được giám sát. Trẻ em không được chơi với thiết bi. Trẻ em không được vê sinh và bảo dưỡng thiết bi không có sư giám sát. Do đó, trách nhiêm thuộc về người giám sát. Đối với các thiết bi không có tay cầm, cửa thiết bi được mở và đóng bằng cách cham vào nút chức năng. Cửa thiết bị có thể được mở và đóng bất cứ lúc nào. Nút chức năng cùng với bô điều khiển và ổ đĩa thực hiện chức năng của một xử lý. Nếu điên trở quá lớn, cửa thiết bị sẽ bị tách khỏi cơ cấu truyền đông. và sau đó có thể di chuyển tự do. Loại bỏ vật cản khỏi cửa thiết bị và kích hoạt lại «AutoDoor» bằng cách sử dụng nút dorc năng. Nếu vẫn không được, hãy liên hệ với Dịch vụ khách hàng. _ Âm báo cảnh báo cho biết cửa thiết bị tự động chuyển động. Âm báo cảnh báo được phát ra trước và trong khi cửa thiết bị tự động chuyển động. Có thể cài đặt âm báo trong phần cài đặt của người dùng (xem trang 57). Có thể đưa cửa thiết bị vào vị trí thông gió bằng cách nhấn và giữ nút. Nhấn và giữ nút chức năng AutoDoor. - Trên màn hình xuất hiên thông báo sau: Vân hành cửa $\left|\right>$ ĺ∕ Mở (')Chọn tùy chọn mong muốn. Khi nào nên sử dụng AutoDoor Mở và đóng cửa thiết bị cũng như đặt nó ở vị trí thông gió bằng cách

```
nhấn nút chức năkợ
```

```
Tự động mở và đóng cửa (xem trang 24) Ứng dụng sấy khô (xem
```

4 Hoạt động

4 Hoạt động

4.1 Vận hành màn hình Bật thiết bị Thiết

bị được vận hành bằng màn hình.

Đồng hồ chỉ hiển thị trong EcoStandby nếu được bật trong cài đặt người dùng. Chạm lâu vào màn hình.

– Màn hình bắt đầu xuất hiện.

Thay đổi chế độ xem màn hình bắt đầu Màn

hình bắt đầu có thể được hiển thị theo một trong hai cách: dưới dạng chế độ xem ứng dụng (xem trang 11) hoặc dưới dạng chế độ xem danh sách. Chế độ xem ứng dụng là cài đặt gốc.



Để tạm thời thay đổi chế độ xem, chạm vào nút chức năng 1.

- Chế độ xem chỉ được duy trì cho đến khi màn hình tối đi.

- Sau đó thay đổi sẽ bị hủy bỏ.

 - Khi màn hình được gọi lại, chế độ xem được thiết lập trong cài đặt người dùng sẽ xuất hiện. Để thay đổi chế độ xem vĩnh viễn, hãy vào cài đặt người dùng đến «Cài đặt riêng lẻ» và

Ô

chọn chế độ xem màn hình bắt đầu mong muốn (xem trang 58).

Hiển thị thông tin nhanh Chế độ xem

ứng dụng hiển thị tên của các ứng dụng cũng như hai chức năng yêu thích là «Đổi tên» và «Xóa». أ

Nhấn và giữ ứng dụng mong muốn 2.

 Thông tin nhanh và chức năng yêu thích trong mục Yêu thích xuất hiện phía trên ứng dụng (xem trang 27).

Phát hành ứng dụng 2.

 Thông tin nhanh biến mất. Trong ứng dụng Yêu thích, thông tin Schanh không biến mất để có thể chọn Đổi tên hoặc Xóa.

Di chuyển ứng dụng

Có thể di chuyển và sắp xếp lại các ứng dụng trong chế độ xem ứng

dụng. Nhấn và giữ ứng dụng mong muốn 2 và di chuyển ứng dụng đó để thay đổi thứ tự ứng dụng.

Các ứng dụng được trải rộng trên nhiều trang; mỗi lần chỉ có thể di chuyển một ứng dụng.
 Phát hành ứng dụng 2.

- Thứ tự ứng dụng mới được lưu.

Mở rộng thanh chức năng bên phải Thanh chức năng bên phải có thể được mở rộng bất kỳ lúc nào. Kéo thanh 3 sang trái. - Thanh chức năng mở rộng. - Nhiều chức năng hơn sẽ xuất hiện trên màn hình. Sử dụng CircleSlider

Chạm vào ứng dụng hoặc chức năng mong muốn.

- Màu của phạm vi đã chọn chuyển sang màu hổ phách và bây giờ có thể thay đổi được.
- Phạm vi nhiệt độ đã được kích hoạt và có thể thay đổi trực tiếp. Đặt ngón tay của ban vào

CircleSlider 4 và di chuyển nó theo

vòng tròn.

- Phạm vi giá trị thay đổi.

Thả CircleSlider 4. Nhấn «Bắt

đầu» để bắt đầu một ứng dụng hoặc chức năng.

4.2 Đổ đầy nước vào bình chứa

Không sử dụng nước lọc (nước khử khoáng) hoặc nước cất. Đổ hết nước còn lại trong bình chứa nước và đổ đầy nước uống mới.

Chạm vào nút chức năng «Nắp ngăn chứa nước».

- Nắp ngăn chứa nước mở ra.

Lấy bình chứa nước ra khỏi thiết bị. Đổ nước vào

bình chứa đến vạch «tối đa».

- Chỉ đổ nước uống sạch, lạnh vào.
- Dấu «max.» nằm trong lỗ tròn trên nắp. Có một tab được dập nổi bên trong. với «max.».

Đặt bình chứa nước đã đổ đầy vào đúng vị trí trong ngăn chứa nước. Đóng nắp ngăn chứa nước bằng tay.

Đổ đầy nước vào bình chứa

Nước trong bình chứa thường đủ cho một lần nấu.

Tuy nhiên, nếu cần đổ đầy bình chứa nước: Không đổ quá

1 lít nước vào bình chứa nước vì nếu không nước có thể tràn ra ngoài vào cuối hoạt động.

4.3 Chọn và khởi động ứng dụng Chạm lâu vào màn hình.

- Màn hình bắt đầu xuất hiện.

Chọn nhóm ứng dụng: Trong chế độ

xem ứng

dụng, chạm vào nhóm ứng dụng mong muốn.

- Menu phụ với các ứng dụng liên quan sẽ xuất hiện trên màn hình.

Hoặc: Trang chế độ xem danh sách, chọn nhóm ứng dụng mong muốn bằng CircleSlider hoặc vuốt lên hoặc xuống.



4 Hoạt động



Chọn một ứng dụng

Chọn ứng dụng mong muốn bằng CircleSlider.

- Chọn một mục trong danh sách bằng cách vuốt, điều hướng và chạm vào mục đó.

Chạm vào ứng dụng mong muốn và nhấn «OK» hoặc chạm vào ứng dụng một lần nữa.

 Màn hình sẵn sàng bắt đầu hoặc một menu phụ khác với nhiều ứng dụng hơn sẽ xuất hiện trong màn hình hiển thị.

Nếu cần, hãy lặp lại quy trình và chọn ứng dụng mong muốn cho đến khi sẵn sàng Màn hình bắt đầu xuất hiện trên màn hình:



Điều chỉnh giá trị

Nếu cần, hãy điều chỉnh giá trị chính 1 bằng CircleSlider (xem trang 25). Nếu cần, hãy chạm và xád ∰ ∰ nh, điều chỉnh hoặc kích hoạt các giá trị của các tùy chọn khác (xem trang 24).

Lưu giá trị

Lưu và ghim vĩnh viễn giá trị chính đã điều chỉnh 1 cho ứng dụng đã chọn, nếu được

đã hỏi (xem trang 28).

Chạm và to mục yêu thích nếu cần (xem trang 27).

Bắt đầu một ứng dụng

Nhấn «Bắt đầu» để khởi động ứng dụng.

- Vòng tròn nhấp nháy số 2 của CircleSlider cho biết hoạt động đã bắt đầu.
- Nhiệt độ thực tế của không gian nấu được hiển thị khi không gian nấu đang nóng lên lên (tùy thuộc vào ứng dụng và cài đặt).
- Thanh tiến trình 3 trong CircleSlider hiển thị thời gian đếm ngược đến thời gian còn lại hoặc trạng thái làm nóng trước của ứng dụng đã cài đặt, nếu có.



- Nếu các bước tiếp theo có sẵn cho một ứng dụng, chúng có thể được chọn khi thời gian thiết lập đã hết.

Nếu cả «Thời gian hoạt động» và «Làm nóng trước» đều được cài đặt, thời gian hoạt động được cài đặt sẽ không bất đầu cho đến khi quá trình làm nóng trước có chức năng Làm nóng trước (xem trang 25).

Phải cài đặt thời gian hoạt động cho tất cả các ứng dụng sử dụng vi sóng.

4 Hoat đông

Phạm vi thiết lập			
Ứng dụng/Chức năng	Tối thiểu	Tối đa	
Ứng dụng với hơi nước	10 giây	10 giờ	
Ứng dụng với lò vi sóng	10 giây	1 giờ 30 phút	
Ứng dụng với không khí nóng	10 giây	24 giờ	
Vắc-xin	10 giây	72 giờ	
Giữ ấm	5 phút	1 giờ 30 phút	
Sức khỏe	5-15 phút	15 phút-1 giờ	
Đĩa hâm nóng trong không gian nấu nướng	30 phút	12 giờ	
Rang mềm	1 giờ 30 phút	4 giờ 30 phút	

 $-\overset{\sim}{\searrow}$ Không thể thay đổi thời gian hoạt động đối với các ứng dụng có thời lượng cố định.

Hiển thi đồng hồ trong khi hoat đông

Đồng hồ và thời gian hoat đông có thể được hiển thi trong quá trình vân hành.

Mở rông thanh chức năng.

Cham vào nút chức năng «Đồng hồ».

- Đồng hồ và thời gian hoạt động được hiển thị trên màn hình.

Ẩn đồng hồ trong khi hoạt động

Cham hoặc nhấn «X.

- Đồng hồ và thời gian hoạt động được ẩn trong màn hình hiển thị.

4.6 Bắt đầu/kết thúc trễ

Khởi động trễ được kích hoạt khi ứng dụng được chọn cả thời gian hoạt động và kết thúc được thiết lập. Thiết bị sẽ tự đông bật và tắt lại theo thời gian mong muốn lần.

Thiết lập thời gian bắt đầu trễ

Chọn ứng dụng mong muốn (xem trang 19).

Cài đặt thời gian hoạt động (xem trang 21).

Thiết lập thêm các tùy chọn nếu cần (xem trang 24).

Đặt thực phẩm vào khoang nấu nếu tùy chọn «Làm nóng trước» chưa được bật.

Nếu tùy chọn «Làm nóng trước» đã được bật, không cho thực phẩm vào lò nấu.

khoảng cách cho đến khi tín hiệu âm thanh được phát ra và thông điệp tương ứng xuất hiện.

Trước khi thiết lập thời gian bắt đầu trễ,

trong phạm vi giá trị, chạm vào «kết thúc».

- Màu của phạm vi giá trị chuyển sang màu hổ phách.

Đặt thời gian kết thúc mong muốn bằng CircleSlider.

- Khoảng thời gian mong muốn và thời gian kết thúc đã cài đặt sẽ hiển thi trên màn hình:

I→I

Nhấn «Bắt đầu» để bắt đầu khởi động chậm.

 Thời gian cài đặt hoặc thời gian còn lại từ khi bắt đầu hoạt động đến khi kết thúc hoạt động sẽ hiển thị trên màn hình:

	bắt đầu trong: 32 phút	
I→I	15 phút	

Nếu cần, hãy kiểm tra và thay đổi cài đặt (xem trang 25).

Bất kỳ thay đổi nào đối với các tùy chọn «Thời gian hoạt động», «Kết thúc», «Làm nóng trước» hoặc
 «Nhiệt độ lõi» đều khiến thời qian còn lại cho đến khi bắt đầu hoạt động phải được tính toán lại.

Néu «Thời gian hoạt động» đã được thiết lập, thời gian kết thúc không thể được thiết lập hoặc điều chỉnh trong khi hoạt động.

Ví dụ

Chọn ứng dụng «Holelir» và 180 °C. Vào lúc 8:00, đặt thời gian hoạt động là 1 giờ 15 phút. Đặt thời gian kết thúc là 11:30.

- Thiết bị tự động bật lúc 10:15 và tắt lúc 11:30.

4.7 Nhiệt độ đầu dò thực phẩm

Chỉ sử dụng đầu dò thực phẩm được cung cấp kèm theo. Không vệ sinh đầu dò thức ăn trong máy rửa chén. Luôn giữ phích cắm sạch sẽ.

Đầu dò thực phẩm được sử dụng để đo nhiệt độ bên trong thực phẩm (được gọi là nhiệt độ đầu dò thực phẩm). Ngay khi thực phẩm đạt đến nhiệt độ mục tiêu mong muốn (nhiệt độ đầu dò thực phẩm cần đạt được khi kết thúc quá trình nấu), hoạt động sẽ tự động dừng lại. Cũng có thể chỉ cần đo nhiệt độ đầu dò thực phẩm mà không cần dừng hoạt động.

Dé có kết quả đo nhiệt độ chính xác bằng đầu dò thực phẩm, đầu dò thực phẩm phải được cấm hoàn toàn vào giữa thực phẩm.

Nhiệt độ mục tiêu tối ưu phụ thuộc vào miếng thịt và mức độ chín của thịt.

Tham khảo thông tin về nhiệt độ mục tiêu trong «EasyCook».

Cài đặt

Cắm đầu dò thực phẩm. Chọn ứng dụng mong muốn (xem trang 19). Cài đặt nhiệt độ mong muốn bằng CircleSlider. Trong phạm vi giá trị, chạm vào «Nhiệt độ đầu dò thực phẩm».

 - Màu của phạm vi giá trị chuyển sang màu hổ phách. Đặt nhiệt độ mục tiêu mong muốn bằng CircleSlider. Nhấn «Bất đầu» để bắt đầu ứng dụng.

Thiết bị chỉ có thể hoạt động khi đầu dò thực phẩm được cấm vào ổ cấm.

4 Hoat đông Kiểm tra và thay đổi cài đăt. - Khi nấu, nhiệt đô đầu dò thực phẩm hiện tại được hiển thi ở phần dưới của màn hình bên canh nhiêt đô muc tiêu. - Nhiệt độ mục tiêu được cài đặt được hiển thị cho 75°C guvên của 🔏. - Hoat đông tư đông kết thúc khi đat được nhiệt đô mục tiêu (xem trang 32). – Nếu thức ăn vẫn còn trong không gian nấu sau khi tắt thiết bi, thức ăn nhiệt đô đầu dò có thể tiếp tục tăng do nhiệt còn sót lại. Đo nhiệt đô đầu dò thực phẩm Để chỉ đo nhiệt độ của đầu dò thực phẩm và không tự động dừng hoạt động khi đạt đến nhiệt độ mục tiêu, hãy tiến hành như sau: Chọn ứng dụng mong muốn (xem trang 19). Cắm đầu dò thực phẩm vào. Nhấn «Bắt đầu» để khởi đông ứng dụng. 4.8 Tùy chọn Tổng quan Mỗi ứng dụng cung cấp các tùy chọn khác nhau. Thiết bị của bạn có các tùy chon sau ▶ = "Tùv chon": 1 Làm nóng trước (xem trang 25) 12 Nhiêt đô đầu dò thực phẩm (xem trang 23) Ċ

- Hấp (xem trang 36)
- 0 Bắt đầu sau (xem trang 26)
- 17 Cửa mở tư đông (xem trang 26) (tùy theo kiểu máy)

Lưa chon và bắt đầu các tùy chon

Chon một ứng dung từ nhóm ứng dung mọng muốn và xác nhân bằng «OK», nếu đã hỏi (xem trang 19).

- Màn hình sẵn sàng bắt đầu sẽ xuất hiện trên màn hình.

Cham vào

- Menu tùy chon xuất hiên trên màn hình:



Chạm vào tùy chọn mong muốn.

Trong ngăn nội dung bên phải của màn hình, hãy bật tùy chọn bằng công tắc hoặc chạm vào phạm vi giá trị và đặt giá trị mong muốn bằng CircleSlider.
Mỗi tùy chọn được xác định được đánh dấu bằng dấu .
Xác nhận cài đặt bằng «OK».
Có thể xác nhận nhiều thiết lập cùng lúc bằng phím «OK».
Màn hình sẵn sàng bất đầu xuất hiện trên màn hình. Nhấn «Bất đầu ứng dụng.
Tùy chọn «Nhiệt độ dầu dò thực phẩm» có thể được cài đặt trực tiếp trên màn hình sẵn sàng bất đầu, nếu đầu dò thực phẩm vào.
4.9 Kiểm tra và thay đổi cài đặt Có thể thay đổi giá trị và cài
đặt trước và trong khi vận hành. Ngoại lệ là cài đặt thời gian kết thúc trong khi vận hành (xem trang 32) và làm nóng trước (xem trấng 25). Chạm vào trường để có cài đặt mong muốn. Để diều chỉnh hoặc đặt lại

giá trị, hãy chạm vào phạm vi giá trị và điều chỉnh

giá trị bằng cách sử dụng

Thanh trượt vòng tròn.

- Màu của phạm vi giá trị chuyển sang màu hổ phách.

Để bật hoặc tắt tùy chọn, hãy chạm vào công tắc. Xác

nhận cài đặt bằng «OK».

4.10 Làm nóng trước

Nếu tùy chọn «Làm nóng trước» đã được bật, không cho thực phẩm vào khoang nấu cho đến khi có tín hiệu âm thanh phát ra và thông báo tương ứng xuất hiện.

Với chức năng làm nóng trước, không gian nấu nướng sẽ nhanh chóng được làm nóng đến nhiệt độ mong muốn. Tổng quan

Việc làm nóng trước chỉ có thể thực hiện được cho các ứng dụng sau:

\odot	Không khí nóng	Ē	Không khí nóng mạnh
٤٥	Không khí nóng ẩm	È	Bột nở chuyên nghiệp phủ
$\textcircled{}^{\Diamond}$	Không khí nóng với hơi nước	(\mathbb{E})	Nướng chuyên nghiệp tráng men
(€≈	Không khí nóng mạnh mẽ với hơi nước		

Nếu tùy chọn «Làm nóng trước» được bật, lò vi sóng sẽ luôn tự động tắt trong quá trình làm nóng trước.

Bật chế độ làm nóng trước trong tùy chọn

Chọn ứng dụng mong muốn (xem trang 19). Chạm vào «Tùy chọn» và chọn Tản nóng trước». Chạm vào chấng tắc «Làm nóng trước».

– «Làm nóng trước» được bật. Thiết

lập các tùy chọn khác, nếu cần (xem trang 24). Xác nhận

cài đặt bằng «OK». Nhấn «Bắt đầu» để

bắt đầu ứng dụng yêu cầu làm nóng trước.

- Quá trình «làm nóng trước» bắt đầu.

- Tiến trình «Làm nóng trước» được hiển thị trong CircleSlider.

4 Hoạt động

Đưa thức ăn vào

Ngay khi không gian nấu nướng được làm nóng trước,

 một tín hiệu âm thanh sẽ phát ra và một thông báo sẽ hiển thị. Nếu được cài đặt, thời gian hoạt động không bắt đầu chạy cho đến khi tin nhấn được xác nhận.

Đặt thực phẩm vào khoang nấu. Đóng cửa

thiết bị và xác nhận thông báo bằng nút «OK».

- Ứng dụng bắt đầu.

4.11 Thiết lập để bắt đầu sau Với «Bắt

đầu sau», một ứng dụng và các thiết lập của nó có thể được xác định trước và thiết lập để bắt đầu vào thời điểm sau. Ứng dụng không tự động bắt đầu mà chỉ thông qua tương tác của người dùng. Thiết bị vẫn sẵn sàng để bắt đầu và không chuyển sang chế độ chờ, dẫn đến mức tiêu thụ năng lượng cao hơn.

Thiết lập «Bắt đầu sau»

Chọn ứng dụng mong muốn (xem trang 19). Chạm vào «Tùy chọn» và chợn Bất đầu sau». Chạm vào côn gi tắc «Bắt đầu sau».

- «Bắt đầu sau» được bật.

 Các cài đặt được lưu trong tối đa 36 giờ. Đặt thêm các tùy chọn nếu cần (xem trang 24). Đặt thực phẩm vào không gian nấu nếu tùy chọn «Làm nóng trước» chưa được bật.

Bắt đầu «Bắt đầu sau»

Nhấn «Bắt đầu» để khởi động ứng dụng.

- Ứng dụng khởi động và hiển thị thời gian còn lại.

Nếu cả «Kết thúc» và «Bất đầu sau» đều được đặt, thời gian kết thúc đã đặt sẽ bị bỏ qua khi bất đầu «Bất đầu sau».

4.12 Cửa mở tự động (tùy theo từng model)

Với tùy chọn này, cửa thiết bị sẽ tự động mở khi thời gian nấu đã cài đặt kết thúc.

(Tý động mở cửa» có thể được bật trong cài đặt người dùng cũng như trong tùy chọn. Khi tùy chọn này dược đặt, cửa thiết bị sẽ tự động mở khi ứng dụng đã chọn hoàn tất.

Cài đặt «Mở cửa tự động» Chọn ứng dụng

mong muốn (xem trang 19). Chạm vào «Tùy chọn» và chọn «Mở cửa tự động». Chạm vào công tắc «Mở й tự động». Cài đặt thêm tùy chọn nếu cần (xem trang 24). Xác nhận cài đặt bằng «OK». Nhấn «Bất đầu» để bất đầu ứng dụng. 4.13 Mẹo sử dụng Mẹo sử dụng cung

cấp những gợi ý hữu ích, từ việc sử dụng phụ kiện hoặc đồ nấu nướng phù hợp cho đến những mẹo dành riêng cho một ứng dụng cụ thể.

Nếu ứng dụng chưa chạy: Chọn ứng dụng

mong muốn (xem trang 19).

Màn hình sẵn sàng bắt đầu sẽ xuất hiện trên màn hình.

х

Hiển thị mẹo ứng dụng Chạm

vào «Meo ứng ding».

- Hiển thị các mẹo về ứng dụng cụ thể.

ẩn mẹo ứng dụng Để ẩn

mẹo, chạm vào .

- Màn hình sẵn sàng bắt đầu hoặc hoạt động đang chạy sẽ xuất hiện trên màn hình.

4.14 Yêu thích

Tạo mục ưa thích Có thể

tạo mục ưa thích từ tất cả các ứng dụng, ngoại trừ các chương trình dọn dẹp. Và tất cả các tùy chọn, ngoại trừ «Kết thúc», đều có thể được lưu. Tổng cộng có thể tạo tối đa 50 $\overrightarrow{\mathsf{ml}}$ c ưa thích. Chọn ứng dụng mong muốn và điều chỉnh các giá trị và cài đặt (xem

trang 19). Chạm vào «Mục ưa thích».

- Menu tên yêu thích xuất hiện trên màn hình cùng với bàn phím.

Tùy chỉnh tên yêu thích bằng bàn phím, nếu cần. - Để hủy mục yêu thích, chạm vào . Để lưu mục yêu thích, nhấn «OK» \sum

- Hiển thị thông tin nhanh về mục yêu thích.

- Mục yêu thích 1 xuất hiện trên màn hình bắt đầu dưới dạng ứng dụng có hình trái tim.

	¢
≣	: <u>៉</u> .
\triangleright	ا
\bigcirc	ŦŊ

Thay đổi mục ưa thích Sau

khi mục ưa thích đã được tạo, mục đó sẽ không thể thay đổi nữa. Để điều chỉnh các giá trị hoặc cài đặt riêng lẻ so với mục ưa thích cũ, hãy tạo mục ưa thích mới vourite và xóa cái cũ nếu cần thiết.

4 Hoat đông Thay đổi tên yêu thích Tên yêu Nếu cần, hãy thích chỉ có thể được thay đổi trong chế độ xem ứng dụng. cham vào . - Màn hình bắt đầu xuất hiện dưới dạng chế độ xem ứng dung. Nhấn và giữ mục yêu thích 1. - Thông tin nhanh sẽ xuất hiện phía trên ứng dụng. Cham vào « i tên». - Menu tên yêu thích xuất hiện trên màn hình cùng với bàn phím. Thay đổi tên yêu thích bằng bàn phím. Chạm để giữ tên yêu thích cũ. Nhân «OK» để lưu tên yêu thích mới. Xóa mục yêu thích Mục yêu thích chỉ có thể bị xóa trong chế độ xem ứng dụng. Nếu cần. hãy cham vào . - Màn hình bắt đầu xuất hiện dưới dạng chế độ xem ứng dụng. Nhấn và giữ mục yêu thích 1. - Thông tin nhanh sẽ xuất hiện phía trên ứng dụng. Cham vào «Xóa». - Màn hình hiển thị thông báo sau: «Bạn thực sự muốn xóa hay đặt lại?» Để giữ mục yêu thích, cham vào «Khôrơ». Để xóa muc yêu thích, cham vào «Có». Bắt đầu mục yêu thích Ở màn hình bắt đầu, chạm vào mục yêu thích 1. - Màn hình sẵn sàng bắt đầu sẽ xuất hiện trên màn hình.

Nhấn «Bắt đầu» để bắt đầu mục yêu thích 1.

4.15 Ghim Để thay đổi

vĩnh viễn giá trị chính được đề xuất cho một ứng dụng, có thể cố định bằng một ghim. Một giá trị chính duy nhất được chỉ định cho mỗi ứng dụng. Các giá trị chính có thể là: Nhiệt độ Cài đặt nhiệt độ Mức công suất vi sóng Nhập thực phẩm

Không thể ghim các ứng dụng vệ sinh, BakeOmatic, RegenerateOmatic và công thức nấu ăn cũng như chức năng hâm nóng đĩa, sấy khô (tùy theo kiểu máy) và tẩy cặn.

Ghim giá trị chính Chọn

ứng dụng mong muốn (xem trang 19).

 Màn hình sẵn sàng bắt đầu xuất hiện trên màn hình. Điều chỉnh giá trị chính bằng CircleSlider (xem trang 25). Nhấn và giữ giá trị chính.

- Màu sắc của chân ghim chuyển sang màu hổ phách.
- Giá trị chính cho ứng dụng mong muốn được cố định.
- Bất cứ khi nào ứng dụng được gọi lên, giá trị chính được ghim sẽ xuất hiện dưới dạng một đề xuất giá trị sửa chữa.

Đặt lại giá trị chính đã ghim

Trên màn hình bắt đầu, chạm vào ứng dụng có giá trị chính đã ghim.

Màn hình sẫn sàng bắt đầu sẽ xuất hiện trên màn hình.
 Nhấn và qiữ giá trị chính màu hổ phách.

- Màu sắc của chân cắm chuyển sang màu trắng.

- Giá trị chính cho ứng dụng mong muốn không còn cố định nữa.
- Bất cứ khi nào ứng dụng được gọi lên, giá trị mặc định được đề xuất sẽ xuất hiện.

Để thiết lập lại tất cả các giá trị chính đã ghim, hãy vào phần cài đặt người dùng «Giá trị đã ghim» (xem trang 60).

4.16 Bộ hẹn giờ Bộ

hẹn giờ hoạt động giống như bộ hẹn giờ trứng. Nó có thể được sử dụng độc lập với các chức năng và ứng dụng khác.

Cài đặt và bắt đầu hẹn giờ

Chạm vào nút chức năng «Hẹn giờ» trên thanh chức năng bên phải.

- Bộ đếm thời gian được hiển thị trên màn hình.
- Giá trị khuyến nghị 1 xuất hiện màu hổ phách. Đặt

thời gian hoạt động mong muốn bằng CircleSlider.



Nhấn «Bắt đầu».

- Màn hình bắt đầu xuất hiện.

- Thời gian đếm ngược còn lại sẽ xuất hiện trên thanh chức năng.

Khi thời gian kết thúc -

tín hiệu âm thanh sẽ được phát ra.

- Màn hình hiển thị thông báo «Hẹn giờ kết thúc».

Nhấn «OK» để xác nhận tin nhắn.

Kiểm tra và thay đổi Chạm

vào nút chức năng 🕼 en giờ».

 Màn hình sẽ hiển thị thời gian còn lại để đếm ngược. Nhấn và giữ «Dừng».

Bộ hẹn giờ bị ngắt. Rút

ngắn hoặc kéo dài thời gian của bộ hẹn giờ bằng CircleSlider. Nhấn «OK» để xác nhân viêc rút ngắn hoặc kéo dài thời gian của bô hen giờ.

- Thay đổi về thời lượng của bộ đếm thời gian được lưu lại.

- Màn hình bắt đầu xuất hiện.
- Màn hình sẽ hiển thị thời gian đếm ngược còn lại.

4 Hoạt động

Lần tiếp theo khi bộ hẹn giờ được gọi lên, thời lượng được thiết lập gần đây nhất sẽ tự động xuất hiện dưới dang giá tri được đề xuất.

Tắt bộ hẹn giờ trước thời gian Chạm vào nút chức năng «Hẹr**Q**iờ».

- Màn hình sẽ hiển thị thời gian còn lại để đếm ngược. Nhấn và giữ «Dừng».

4.17 Chiếu sáng

Đèn chiếu sáng khu vực nấu ăn có thể được bật hoặc tắt bất cứ lúc nào.

-) - Đèn chiếu sáng khu vực nấu ăn sẽ tự động bật 3 phút trước khi hết thời gian cài đặt.

Bật đèn chiếu sáng khu vực nấu ăn Chạm vào nút chức năng «Chiếu sáng»:∯-

- Màu của nút chức năng chuyển sang màu hổ phách.
- Đèn chiếu sáng khu vực nấu nướng được bật.

Tắt đèn chiếu sáng khu vực nấu ăn Chạm vào nút chức

năng «Chiếu sáng»: 💭

- Màu của nút chức năng chuyển sang màu trắng.
- Đèn chiếu sáng khu vực nấu nướng đã tắt.

4.18 Khóa màn hình Chức năng này

khóa màn hình để, ví dụ, cho phép vệ sinh màn hình hoặc ngăn ngừa các thay đổi ngẫu nhiên đối với các giá trị. Thiết bị tiếp tục hoạt động và các thông báo vẫn được hiển thị.

Bật khóa màn hình Chạm vào nút chức năng «Khóa màn hình». - Màn hình hiển thị thông tin sau: «Kích hoạt» Chạm vào «Kích hoạt». - Màn hình hiển thị

thông tin sau.

Tắt khóa màn hình Nhấn và giữ .

A

- Màn hình đã được mở khóa

4.19 Chế độ im lặng Thiết bị

chạy càng êm càng tốt khi ở chế độ im lặng. Tất cả âm báo được đặt ở mức âm lượng thấp nhất. Có thể bật và tất chế độ im lặng trong cài đặt người dùng (xem trang 57) cũng như bằng cách sử dụng truy cập nhanh trên thanh chức năng.

Bật chế độ im lặng Mở rộng thanh

chức năng. Chạm vào nút chức năng «Chế độ im lặng». 🛱

 Chế độ im lặng được hiển thị trên màn hình. Chạm vào công tắc «Chế độ im lặng».

- «Chế độ im lặng» được bật.

- Màu của «Chế độ im lặng» 🖧 yển sang màu hổ phách trên thanh chức năng.

Tắt chế đô im lăng Mở rông thanh chức năng. Cham vào nút chức năng «Chế đô ዥ lăng». - Chế độ im lặng được hiển thị trên màn hình. Cham vào công tắc «Chế đô im lăng». - «Chế đô im lăng» đã tắt. - Màu của «Chế đô im lăng» 😽 viện sang màu trắng trên các thanh chức năng. 4.20 Thời gian Đồng hồ có thể hiển thi bất cứ lúc nào. Hiển thi đồng hồ Mở rông thanh chức năng. Cham vào nút chức năng «Đồ 😡 hồ». - Đồng hồ được hiển thi trên màn hình. - Nếu được cài đặt, thời gian hoạt động của ứng dụng cũng sẽ được hiển thị. Ẩn đồng hồ Để ẩn X đồng hồ, chạm vào . - Đồng hồ được ẩn trong màn hình. 4.21 Hủy / kết thúc trước thời gian Các ứng dụng đang chạy có thể bị hủy hoặc kết thúc trước thời gian. Hủy ứng dụng Nhấn và giữ «Dừng».

5	ା			¢
ô	₩ KKANG KAL KANG 180°C 169°C	Dürg lai	Thời gian hoạt động: 23 phút 16 giây → ··· →	<u>.</u> Ċ.
	⊭ 🖽 ♡	THE REAL PROPERTY OF	💦 110°C	් <u>ර</u>
Ċ				-67)

- Đơn đăng ký bị hủy.
- Âm thanh phản hồi sẽ được phát ra nếu được bật.
- Tùy thuộc vào ứng dụng, các tùy chọn có sẵn sau đây sẽ được hiển thị:

Xác nhận câu hỏi «Bạn có thực sự muốn kết thúc ứng dụng không?» với

🖌 "Đúng".

Chọn một trong các bước tiếp theo được hiển thị để tiếp tục hoạt động. Chọn nút chức năng để truy cập 🔂 ưng dụng gốc.

Chọn nút chức nằng để truy cập màn hình bắt đầu (xem trang 19). Nhấn và giữ nút chức năng để tắt thiết bị (xem trang 34).

. ____ Nếu ứng dụng chạy chưa đến 1 phút khi bị hủy, màn hình sẵn sàng bắt đầu sẽ xuất hiện.

4 Hoạt động Kết thúc ứng dụng trước thời gian Nhấn (')và giữ nút chức năng. Bất kỳ ứng dung nào đang chay đều bi kết thúc; nếu được bật, bô hen giờ sẽ vẫn hoạt đông. Nếu bật, chức năng khóa màn hình sẽ bị vô hiệu hóa. - Thiết bi tắt (xem trang 34). 4.22 Kết thúc hoạt đông Khi thời gian cài đăt / thời gian bước tăng lên hoặc khi đat đến nhiệt đô mục tiêu cài đặt. - Ứng dung từ đông kết thúc. Phát ra tín hiêu âm thanh. - Nếu có các bước tiếp theo, nôi dung sau sẽ xuất hiên trên màn hình: «The operaquá trình đã hoàn tất. Bạn có muốn tiếp tục bước tiếp theo không?» Nhấn «Không» để kết thúc hoạt động ngay bây Nhấn «Có» để xác nhân tin nhắn. aiờ. Tùy thuộc vào ứng dung, các tùy chọn có sẵn sau đây sẽ được hiển thi: Chon môt trong các bước tiếp theo được hiển thi để tiếp tục hoạt động. Chon nút chức năng để truy cập phụ ứng dụng gốc. Chon nút chức hảng để truy cập màn hình bắt đầu (xem trang 19). Nhấn và giữ nút chức năng để tắt thiết bi (xem trang 34). Ở chế độ EcoStandby miễn là nhiệt độ trong không gian nấu nướng trên 80° C. - Trên màn hình hiển thị: «Nhiệt dư trong không gian nấu». Nhiệt độ thực tế của không gian nấu cũng được

hiển thi.

Ở chế độ EcoStandby nếu đầu dò thực phẩm được cắm vào.

Nhiêt đô của đầu dò thực phẩm được hiển thi.

. Thức ăn có thể được giữ ấm bằng nhiệt còn lại trong một thời gian. Ngay khi nhiệt độ giảm xuống dưới 80 °C, tất cả các màn hình sẽ tắt. Nếu tại thời điểm này, đầu dò thức ăn vẫn được cắm vào, các màn hình sẽ tắt khi đầu dò thức ăn được rút phích cắm. Quat làm mát có thể tiếp tục chay.

Sau 3 phút không tương tác.

 Màn hình tối dần và thiết bi tư động tắt (xem trang 34)

Lấy thức ăn đã nấu chín ra khỏi không gian nấu

Nguy cơ bi bỏng!

Hơi nước nóng hoặc không khí nóng có thể thoát ra khỏi không gian nấu khi cửa thiết bị được mở. Các phụ kiện sẽ nóng lên. Sử dụng găng tay bảo vệ hoặc khăn lau lò nướng.

Các thanh dẫn hướng và đai ốc có khía có thể nóng trong quá trình hoạt động của lò vi sóng.

Lấy thức ăn ra khỏi không gian nấu khi nấu xong. Bất kỳ chất ngưng tụ hoặc các hạt thức ăn nào trong không gian nấu phải được loại bỏ hoàn toàn sau mỗi lần nấu bằng hơi nước . Lau sạch các vết nước hoặc vết bẩn bằng

vải mềm để tránh ăn mòn và không

mùi dễ chịu.

Để cửa thiết bị mở ở vị trí thông gió cho đến khi không gian nấu nướng đã nguội đi và khô đi.

4.23 Kết thúc hoạt động khi AutoDoor đang bật (tùy theo kiểu máy)

Nếu chế đô «Mở cửa tự đông» được bật, cửa thiết bị sẽ tự đông mở khi thời gian cài đặt kết thúc hoặc khi thực phẩm đạt đến nhiệt đô mong muốn của đầu dò thực phẩm.

4.24 Các bước tiếp theo Các bước tiếp

theo là các ứng dung có thể được sử dung để tiếp tục hoạt động sau khi một ứng dung đã kết thúc hoặc bi hủy. Hoạt động có thể được gia hạn cho ứng dụng vừa kết thúc. Việc lựa chọn các bước tiếp theo có sẵn tùy thuộc vào ứng dụng vừa kết thúc hoặc bi hủy.



- Nếu «Tự động mở cửa» được bật, khi ứng dụng kết thúc, không có bước tiếp theo nào xuất hiện trên màn hình. Thay vào đó, cửa thiết bị sẽ mở.

Khi môt ứng dung kết thúc hoặc bi hủy và thông báo «Hoat đông đã hoàn tất. Bạn có muốn tiếp tục bước tiếp theo không?» được xác nhận bằng «Có» (xem trang 32), – bước tiếp theo сó

thể lưa chon sẽ xuất hiên trên màn hình:



Tiếp tục hoạt đông

Chon bước tiếp theo mong muốn.

- Với bước 1 tiếp theo, ứng dung vừa kết thúc hoặc bị hủy sẽ được tiếp tục. Giá trị chính (nhiệt đô hoặc cài đặt nhiệt độ) được tiếp quản trực tiếp từ ứng dụng đã kết thúc hoặc bị hủy.

Xác nhận lựa chọn bằng «OK».

- Màn hình sẵn sàng bắt đầu với các tùy chọn cài đặt giảm sẽ xuất hiện trên màn hình. Nếu cần, hãy chạm và cài đặt các tuy chọn (xem trang 24). Nhấn «Bắt đầu» để bắt đầu bước tiếp theo.

- Hủy thao tác Để hủy thao
- tác, có các tùy chọn sau:

Chon nút chức hảng để truy cập màn hình bắt đầu (xem trang 19). Nhấn và giữ nút chức năng để tắt thiết bi (Xem trang 34).

Sau 3 phút không tương tác.

- Màn hình tối dần và thiết bị tự động tắt (xem trang 34).

4 Vận hành

4.25 Tắt thiết bị

Nhấn và giữ nút chức năng

- Bất kỳ ứng dụng nào đang chạy đều bị kết thúc; nếu được bật, bộ hẹn giờ sẽ vẫn hoạt động.
- Nếu bật, chức năng khóa màn hình sẽ bị vô hiệu hóa.
- Đối với các ứng dụng có hơi nước, hơi nước sẽ bị loại bỏ.
- Màn hình tối đi.
- Thiết bị đang ở chế độ EcoStandby.

Hiển thị sau khi tắt Tùy thuộc

vào ứng dụng và cài đặt, nội dung sau sẽ được hiển thị trên màn hình tối.

- Nhiệt lượng dư và nhiệt độ nếu cao hơn 80 °C.

- Nhiệt độ của đầu dò thực phẩm nếu đầu dò thực phẩm vẫn còn cắm điện.
- «Không tháo bình chứa nước» sau tất cả các lần sử dụng bằng hơi nước, miễn là nước Hệ thống ter chưa được làm trống.

4.26 Đổ hết nước trong bình chứa Có nguy cơ bị

bỏng!

Nước trong bình có thể nóng. Nếu thông báo sau xuất hiện trên màn hình: «Không tháo bình nước», nhiệt độ của nước còn lại quá cao và chưa thể bơm trở lại. Không tháo bình nước!

Vì lý do an toàn, nước còn lại chỉ được bơm đi khi nhiệt độ xuống dưới một mức nhất định.

Sau khi tắt thiết bị

- nước còn lại trong nồi hơi được bơm trở lại bể chứa nước. - trên màn hình hiến thị:
 «Nước đang được bơm ra».

Sau khi nước được bơm ra, Chạm vào nút chức

năng «Mở nắp ngăn 🖓 hứa nước».

Nắp ngăn chứa nước mở ra.

Tháo, đổ hết nước và lau khô bình chứa nước.

Lắp lại bình chứa nước vào vị trí trong ngăn chứa nước. Đóng nắp ngăn chứa nước bằng tay.

Bất kỳ ứng dụng nào cũng có thể được khởi động lại.

4.27 Mẹo sử dụng thiết bị Mẹo sử

dụng thiết bị cung cấp các mẹo sử dụng thiết bị theo chủ đề.

Chủ đề

Các chủ đề sau đây có thể được gọi lên:

Màn hình bắt đấu	AutoDoor (tùy theo mẫu)	Yêu thích
Thanh chức năng	Ghim EasyCook	
CircleSlider Chế	Vệ sinh	
độ xem ứng dụng Chế độ xem	Làm nóng trước	
danh sách Đầu dò thực nhẩm		

5 Ứng dụng

Gọi điện thoại cho các mẹo về thiết bị

Trong màn hình bắt đầu, chạm và 🛈 Mẹo về thiết bị».

- Menu mẹo sử dụng thiết bị sẽ xuất hiện trên màn hình.

Chọn chủ đề mong muốn.

- Thông tin về chủ đề mong muốn sẽ xuất hiện ở khung nội dung bên phải của màn hình.

5 Ứng dụng

Không sử dụng khay nướng, khay thép không gỉ hoặc khay nấu bằng thép không gỉ đục lỗ hoặc bất kỳ ° phụ kiện kim loại nào trong các ứng dụng sử dụng lò vi sóng.

 $\frac{1}{2}$ Lò vi sóng được sử dụng trong các ứng dụng sau: Vi sóng, Ứng dững năng lượng và Rã đông. $+ \frac{1}{2}$

5.1 Không khí nóng

Phạm vi nhiệt độ	30-230 °C
Giá trị đề xuất	180 °C
Mức đô	2 hoăc 1 + 3



Một bộ phận làm nóng phía sau bức tường phía sau của không gian nấu nướng làm nóng không khí bên trong không gian nấu nướng được lưu thông đều đặn.

Sử dụng

6

5.2 Không khí nóng ẩm

Phạm vi nhiệt độ	30-230 °C
Giá trị đề xuất	180 °C
Mức độ	2 hoặc 1 + 3



Một bộ phận làm nóng phía sau bức tường phía sau của không gian nấu nướng làm nóng không khí bên trong không gian nấu nướng, được lưu thông đều. Độ ẩm tự nhiên được tạo ra phần lớn được giữ lại trong không gian nấu nướng. Thực phẩm giữ được độ ẩm.

Sử dụng

Các món nướng, món hầm và món gratin

Chọn nhiệt độ thấp hơn (giảm khoảng 20 °C) so với nhiệt độ trên/dưới nhiệt vì quá trình truyền nhiệt hiệu quả hơn.

5 Ưng dụng		
5.3 Không khí nóng có hơi n	ước	
Ĩ.€ ^t		
Phạm vi nhiệt độ	80-230 °C	1 Ar
Giá trị đề xuất	180 °C	
Mức độ	2 hoặc 1 + 3	

Không gian nấu nướng được làm nóng bằng không khí nóng. Các luồng hơi nước đảm bảo năng lượng được truyền hiệu quả hơn đến thực phẩm. Điều này làm tăng tốc quá trình nấu nướng một chút và thực phẩm trở nên thực sự giòn.

 \mathbb{Z}^{2} Không nhìn thấy hơi nước nóng trên 100°C.

Sử dụng

Bánh phồng, bánh nướng men, bánh mì, bánh mì tết Các món nướng và gratin Thịt Thực phẩm đông lanh và

tiện lợi

[€.

- Đặc biệt thích hợp để nấu các loại thực phẩm đông lạnh ít chất béo như khoai tây chiên và chả giò.

Khi sử dụng try chọn này, nguồn cung cấp hơi nước có thể được tắt và bật lại trong quá trình vận hành.

5.4 Công suất khí nóng có hơi nước

Phạm vi nhiệt độ	80-230 °C
Giá trị đề xuất	180 °C
Mức độ	2



Không gian nấu nướng được làm nóng bằng không khí nóng. Các luồng hơi nước và vi sóng tự động đảm bảo năng lượng được truyền hiệu quả hơn đến thực phẩm, làm nóng thực phẩm nhanh hơn và do đó rút ngắn quá trình nấu nướng.

```
De có màu nâu đẹp mắt, hãy cài đặt nhiệt độ cao hơn khoảng 20 °C so với chế độ hấp bằng khí nóng.
```

```
không nhìn thấy hơi nước nóng trên 100°C.
```

Sử dụng

Bánh ngọt phồng và men Các món nướng và gratin Thực phẩm đông lanh và tiên lơi

>)- Đặc biệt thích hợp để nấu các loại thực phẩm đông lạnh ít chất béo như khoai tây chiên và chả giò.

Tham khảo các cài đặt được đề xuất trong «EasyCook».
Một bộ phận làm nóng phía sau bức tường phía sau của không gian nấu nướng làm nóng không khí bên trong không gian nấu nướng được lưu thông đều. Lò vi sóng được tự động thêm vào, rút ngắn thời gian nấu nướng.

Sử dụng

Dùng để đựng bánh ngọt, đồ mặn và bánh quy ở 1 tầng – Để có màu nâu đẹp, hãy đặt nhiệt độ cao hơn khoảng 20 °C so với nhiệt độ nóng. _{chế độ không khí.}

5.6 Không khí nóng sinh thái

€ ^e	
Phạm vi nhiệt độ	30-230 °C
Giá trị đề xuất	180 °C
Mức đô	2 hoăc 1 + 3

Tham khảo các cài đặt được đề xuất trong «EasyCook».



Ứng dụng này đặc biệt tiết kiệm năng lượng. Một bộ phận làm nóng phía sau bức tường phía sau của không gian nấu nướng làm nóng không khí bên trong không gian nấu nướng, giúp lưu thông không khí đều đặn. Bất kỳ độ ẩm nào thoát ra từ thực phẩm đều được giữ lại trong không gian nấu, do đó thực phẩm ít bị khô hơn.

Sử dụng

Thịt quay, bánh gratin, món mặn và bánh quy

´ Không làm nóng trước khi sử dụng ứng dụng này để nấu ăn. Điều này làm giảm mức tiêu thụ năng ` lượng. Thời gian nấu có thể lâu hơn so với không khí nóng cổ điển.

_ Nhiệt độ được tối ưu hóa trong suốt quá trình nấu ăn để tiết kiệm năng lượng và điều này được hiển ` thị trên màn hình trong quá trình vận hành với nút «ECO».



Chọn nhiệt độ thấp hơn (giảm khoảng 20 °C) so với nhiệt độ trên/dưới nhiệt vì quá trình truyền nhiệt hiệu quả hơn.

Không gian nấu nướng được làm nóng đồng thời bằng hơi nước và không khí nóng. Thức ăn được làm nóng hoặc nấu bằng cách hấp.

Sử dụng

Hấp rau, gạo, các sản phẩm ngũ cốc, đậu và các món trứng Luộc thịt, gia cầm và cá Chiết xuất nước ép từ trái cây và quả mọng Làm sữa chua Bảo quản, đóng chai

Đặt khay thép không gỉ dưới khay nấu có lỗ để vệ sinh không gian nấu nướng dễ dàng hơn.

5.8 Sức mạnh của hơi nước

Phạm vi nhiệt độ	30-100 °C
Giá trị đề xuất	100 °C
Mức độ	2

Thức ăn được nấu không chỉ bằng hơi nước mà còn bằng lò vi sóng được bổ sung tự động, giúp rút ngắn thời gian nấu.

Sử dụng

[]]] ≋

Nấu rau, gạo, các sản phẩm ngũ cốc, đậu và khoai tây

5.9 Lò vi sóng

 Phạm vi công suất
 theo các bước từ 50-1000 W

 Giá trị đề xuất
 500 W / 2 phút.

 Mức độ
 2



Thực phẩm và chất lỏng được làm nóng bằng lò vi sóng.



Sử dụng

Thực phẩm nấu chín sẵn

Thực phẩm đông lạnh và tiện lợi Chất

lỏng

Chuẩn bị thực phẩm có vỏ hoặc vỏ lụa:

À

Dùng nĩa đâm vào vỏ hoặc lớp vỏ của thực phẩm như khoai tây, cà chua, xúc xích, động vật có vỏ hoặc tương tự.

Nếu không, hơi nước sinh ra sẽ không thoát ra được và có thể khiến thực phẩm nổ.

Đập trứng và đánh tan trước khi nấu. Đối với trứng chiên: chọc thủng lòng đỏ trước khi nấu

 $\sqrt{1-1}$ Nếu có thể, hãy lật hoặc khuấy thực phẩm vào giữa thời gian nấu.

Bạn có thể tìm hiểu thêm thông tin về lò vi sóng trong phần «Ứng dụng với lò vi sóng».

Phạm vi nhiệt độ	80-200
Giá trị đề xuất	120 °C
Mức độ	1 đến 3



Không gian nấu nướng được làm nóng bằng hơi nước và không khí nóng. Thức ăn được hâm nóng nhẹ nhàng mà không bị khô.

°C

Sử dụng

Hâm nóng lại thức ăn đã nấu chín và thức ăn tiện lợi

Có thể tái sinh ở nhiều cấp độ cùng lúc.

5.11 Tái tạo năng lượng

Phạm vi nhiệt độ	80-200 °C
Giá trị đề xuất	120 °C
Mức độ	2



Làm nóng bằng hơi nước và không khí nóng làm chín thức ăn nhẹ nhàng mà không làm khô thức ăn. Công suất vi sóng tự động bổ sung rút ngắn thời gian hâm nóng.

Sử dụng

[.₩≈

Hâm nóng lại thức ăn đã nấu chín và thức ăn tiện lợi

5 Ứng dụng

5.12 Rã đông

/ Không sử dụng bất kỳ phụ kiện kim loại nào ở chế độ vi sóng.

Với KRã đông», nhiều loại thực phẩm có thể được rã đông nhanh chóng và nhẹ nhàng bằng microwave. Có thể lựa chọn số lượng từ 100 g đến 1000 g. Sau khi nhập số lượng mong muốn, thời gian hoạt động và mức công suất vi sóng sẽ tự động được điều chỉnh.

*₀

Mức độ

2





2 Để có kết quả tốt nhất, hãy lấy thực phẩm đông lạnh ra khỏi ngăn đông và rã đông ngay trong thiết bị. Thực phẩm được đóng gói phẳng thay vì nhỏ gọn và tròn rã đông đều hơn.

Sử dụng

Rã đông chung Rã đông bánh mì Rã đông thit

5.13 Làm khô (tùy theo từng model)

Ór

Phạm vi nhiệt độ	40-85 °C
Giá trị đề xuất	65 °C
Mức độ	2 hoặc 1 + 3



Một bộ phận làm nóng phía sau bức tường phía sau của không gian nấu nướng làm nóng không khí bên trong không gian nấu nướng, được lưu thông đều đặn. Cửa thiết bị tự động mở ở khoảng thời gian đều đặn để hơi ẩm từ thực phẩm thoát ra ngoài. Thực phẩm khô dần.

Sử dụng

Dùng để sấy trái cây, quả mọng, rau và thảo mộc

Nhiệt độ sấy càng thấp thì thời gian sấy càng lâu. Thực phẩm có hàm lượng nước cao thì thời gian sấy càng lâu.

5.14 Độ chân không

Với «V vuisine», thịt, cá, rau và trái cây có thể được chế biến sous vide. Thực phẩm đóng gói chân không được hấp nhẹ nhàng. Nhiệt độ của đầu dò thực phẩm có thể được theo dõi bằng đầu dò thực phẩm. Nhiệt đô của đầu dò thực phẩm là nhiệt đô không gian nấu đã cài đãt.

Điều này đảm bảo rằng thực phẩm được nấu chín ở mức độ chín đồng đều.

	١	k	1	1
2	ť	۰	,	١
	٩		,	,

Phạm vi nhiệt độ	30-95 °C
Giá trị đề xuất	60 °C
Mức độ	1 đến 3

Thời gian nấu tối đa khuyến nghị là 72 giờ Không gian nấu

được làm nóng đồng thời bằng hơi nước và không khí nóng. Thực phẩm được làm nóng hoặc nấu chín bằng hơi nước.

Mẹo để có kết quả tốt nhất

Chỉ sử dụng thực phẩm tươi. Điều này đặc biệt áp dụng cho thịt và cá. Thực phẩm đã được lưu trữ trong một thời gian có hàm lượng vi khuẩn cao hơn và do đó không phù hợp với Vacuisine.

Chất lượng thịt: cả nạc (ví dụ như phi lê) và mỡ cẩm thạch, gân guốc hơn (ví dụ như thịt hầm và (thịt ba chỉ lợn) có thể được chế biến tối ưu bằng cách sử dụng Vacuisine.

Chuẩn bị thực phẩm

Hút chân không thực phẩm. Đối với điều này, hãy xem các mẹo trong hướng dẫn vận hành cho vangăn kéo đựng gia vị, trên trang chủ hoặc trong tờ hướng dẫn công thức nấu ăn. Để theo dõi nhiệt độ của đầu dò thực phẩm của thịt bằng đầu dò thực phẩm, tại chỗ nơi đầu dò thực phẩm đâm thủng, túi chân không phải được bịt kín bằng miếng đệm kín. Điều này đảm bảo duy trì độ chân không trong túi.

Gắn miếng đệm niêm phong vào miệng túi.

Cấm đầu dò thực phẩm qua miếng đệm niêm phong và túi, và vào thịt. Đầu dò thực phẩm phải được cấm vào giữa phần dày nhất của thịt.

Chọn và khởi động Vacuisine Đặt khay nấu có lỗ vào không gian nấu và đặt khay đã hút chân không

) – Đảm bảo các túi nằm liền kề nhau và không chồng lên nhau để hơi nước có thể lưu thông và làm chín thực phẩm đều.

3 Bình chứa nước đã đầy phải được đặt đúng vị trí trong ngăn chứa nước. Đối với thời gian nấu lâu, bình chứa nước có thể cần phải được đổ đầy lại. Một thông báo tương ứng sẽ xuất hiện.

Nếu thời gian nấu mong muốn dài hơn 10 giờ, hãy đặt khay thép không gỉ bên dưới khay nấu có lỗ.

Nếu cần, hãy cắm đầu dò thực phẩm vào thiết bị.





<u>5 Ứng dụng</u> Chạm lâu vào màn hình. - Thiết bị khởi động và màn hình bắt đầu xuất hiện.

Chọn ứng dụng Vacuisine» và xác nhận bằng «OK» nếu cần (xem trang 19).

- Cài đặt cho Vacuisine xuất hiện trên màn hình.

Thực hiện bất kỳ thiết lập mong muốn nào (xem trang 25).

Nhấn «Bắt đầu» để bắt đầu 🛱 acuisine».

Với ứng dụng «Vacuisine», đầu dò thực phẩm chỉ có chức năng theo dõi thực phẩm nhiệt độ đầu dò. Không thể cài đặt nhiệt độ đầu dò thực phẩm.

Theo dõi nhiệt độ của đầu dò thực phẩm bằng đầu dò thực phẩm

Khi nhiệt độ của đầu dò thực phẩm và nhiệt độ không gian nấu nướng xấp xỉ bằng như nhau:

- phát ra tín hiệu âm thanh.
- trên màn hình hiển thị: «Thực phẩm đã đạt đến nhiệt độ đầu dò thực phẩm.»
- thịt đã chín. Thao tác không bị hủy.

- thịt có thể để trong thiết bị tới một giờ.

Nếu thời gian nấu vô tình được thiết lập quá ngắn và hết trước nhiệt độ đầu dò thực phẩm đã đạt tới độ chín muồi:

- hoạt động không bị hủy bỏ.

- phát ra tín hiệu âm thanh.

- trên màn hình hiển thị: «Thực phẩm vẫn chưa đạt đến nhiệt độ của đầu dò thực phẩm. Hoạt động sẽ tiếp tục».

5.15 Làm bánh chuyên nghiệp

Với «Nương chuyên nghiệp», các giai đoạn hơi nước và sấy khô được kiểm soát tự động. Quy trình được điều chỉnh theo bất kỳ thứ gì đang được nướng. Tùy thuộc vào ứng dụng

khi sử dụng, lớp vỏ sáng bóng hoặc thô sẽ được tạo ra.

(m) – Với «Nướng chuyên nghiệp cổ điển», nhiệt độ cài đặt tương ứng với

của pha khí nóng. Nhiệt độ trong pha hơi nước được cài đặt trước. Để có lớp vỏ giòn, đẹp: vật phẩm cần nướng càng nhỏ thì nhiệt độ càng cao. Nhiệt độ tối ưu cho bánh mì thường cao hơn so với bánh mì đơn. ổ bánh mì.

Nghề làm bánh chuyên nghiệp bao gồm các lĩnh vực ứng dụng sau:

rắc bột

«Professional baking flour-dusted» có giai đoạn hấp dài hơn ở giai đoạn đầu, được theo sau bởi một giai đoạn không khí nóng. Nó đặc biệt thích hợp cho ổ bánh mì và cuộn với lớp vỏ bánh ngon. Nên làm nóng thiết bị trước khi bắt đầu ứng dụng này.

tráng men

«Lớp phủ nướng chuyên nghiệp» thích hợp cho các loại bánh nướng như bánh mì tết và bánh phồng đã được tráng men bằng hỗn hợp trứng hoặc chất lỏng khác. Quá trình này ngăn không cho hỗn hợp trứng chảy ra và tạo ra lớp hoàn thiện sáng bóng. Nên làm nóng thiết bị trước khi bắt đầu ứng dụng này. Cổ điển

«Nướng bánh chuyên nghiệp cổ điển» dựa trên một quy trình tạo cho bánh ngọt, ví dụ như bánh phồng, lớp hoàn thiện sáng bóng, mà không cần trứng hoặc bất kỳ chất rửa nào khác. Bất đầu bằng không gian nấu lạnh và giai đoạn hơi nước. Tiếp theo là giai đoạn không khí nóng.

Không được mở cửa thiết bị trong giai đoạn hấp. Nếu mở cửa thiết bị trong khi nướng chuyên nghiệp đang chạy, để điều này sẽ kéo dài giai đoạn hấp và bánh mì sẽ bị hấp quá mức. Do đó, bánh mì sẽ phẳng hơn.

«Professional baking proofing» cho phép bột thô và bột đã định hình nở trong môi trường được kiểm soát lý tưởng. Nhiệt độ được tự động điều chỉnh theo nhiệt độ và độ ẩm đã cài đặt.

Chọn và bắt đầu nướng chuyên nghiệp Chạm lâu vào màn hình.

– Màn hình bắt đầu xuất hiện. Chọn

nhóm ứng dụng «Nưđể chuyên nghiệp» và xác nhận bằng «OK», nếu cần (xem trang 19). Chọn ứng dụng mong muốn và xác nhân bằng «OK».

- Các cài đặt cho ứng dụng sẽ xuất hiện trên màn hình.

Cài đặt nhiệt độ và thời gian hoạt động nếu cần. Cho thực phẩm vào. Nhấn «Bất đầu»

để bắt đầu nướng chuyên nghiệp.

Với «Professional baking flour-dusted» và «Professional baking glazed», cho thực phẩm vào sau khi quá trình làm nóng trước kết thúc. Một thông báo tướng ứng sẽ xuất hiện. Bây giờ có thể cho thực phẩm vào không gian nấu và thông báo đã được xác nhận. Quá trình bắt đầu.

- Đổ đầy nước sạch vào bình chứa nước và lắp vào vị trí trong ngăn chứa nước.

5.16 Rang mềm

Nó hoạt động như thế nào

Chức năng «Rán mềm» cho phép chế biến các loại thịt chất lượng cao một cách nhẹ nhàng.

Có thể thiết lập chính xác thời gian kết thúc hoạt động, bất kể trọng lượng và độ dày của thịt. Nhiệt độ được kiểm soát tự động. Đối với thời gian hoạt động dài, nhiệt độ được kiểm soát sao cho tương ứng với việc nấu ở nhiệt độ thấp.

Tùy thuộc vào loại thịt, thời gian nấu có thể dao động từ 1 giờ rưỡi đến 4 giờ rưỡi.

Mẹo để có kết quả tốt nhất

Lấy thịt ra khỏi tù lạnh khoảng 30-60 phút trước khi nướng mềm. Trọng lượng thịt: 500-2000 g Độ dày của thịt: ít nhất 4 cm Chất lượng: thịt chất lượng cao (không quá già) Chọn thời gian nấu dài cho các phần thịt có vân mỡ như vai hoặc cổ.

5 Ứna duna

Bàn rang mềm cho	ềm áp chảo »	
Cắt thịt	Mức độ chín	Mục tiêu được đề xuất nhiệt độ °C
Phi lê thịt bê	trung bình	59
	làm tốt	65
Mông hoặc thăn của thịt bê	trung bình	63
	làm tốt	69
Vai bê	làm tốt	75
Cổ bê	làm tốt	75
Thịt bê đầu	trung bình	61
	làm tốt	71
Ngực bê	làm tốt	75
Phi lê thịt bò	hiếm	48
	vừa hiếm	53
	trung bình	57
	làm tốt	65
Thăn lưng, thăn vai	trung bình	57
	làm tốt	64
Thịt mông bò	trung bình	63
	làm tốt	69
Rib-eye hoặc sườn bò chính	trung bình	60
	làm tốt	68
Vai bò	trung bình	72
	làm tốt	75
Thịt mông hoặc thăn lợn	trung bình	61
	làm tốt	72
Cổ heo	làm tốt	76
Vai heo	làm tốt	76
Chân cừu	trung bình	65
	làm tốt	74

Rang mềm áp chảo

Ướp gia vị hoặc ướp thịt.

Loại bỏ bất kỳ nước ướp nào làm từ thảo mộc, mù tạt, v.v. khỏi thịt trước khi áp chảo. Những thành phần này dễ bị cháy.

Rắc muối vào thịt ngay trước khi áp chảo. Áp chảo sơ qua tất cả các mặt của thịt trong thời gian không quá 5 phút. Sau đó đặt thịt lên kệ lưới.



Chạm lâu vào màn hình.

– Màn hình bắt đầu xuất hiện.

Chọn nhóm ứng dụng wướng mềm» và xác nhận bằng «OK», nếu cần (xem

trang 19).

Chọn loại thịt mong muốn. Chọn phần thịt mong muốn. Chọn phương pháp rang

mềm mong muốn và xác nhận bằng «OK».

Nếu loại thịt hoặc miếng cắt mong muốn không có sẵn để lựa chọn, hãy chọn «Chọn loại thịt tùy ý».

Chọn mức độ chín (không thể thực hiện đối với «Tự do chọn loại thịt»).

 Các thiết lập cho ứng dụng xuất hiện trên màn hình. Điều chỉnh giá tri được khuyến nghi, nếu cần, và đãt thời gian bất đầu trễ nếu muốn (xem

trang 22).

Nhấn «Bắt đầu» để bắt đầu rang mềm.

-))-

- Đ Đầu dò thực phẩm phải được cắm vào.
- Bắt đầu rang mềm.
- Hiển thị nhiệt độ mục tiêu đã cài đặt, nhiệt độ đầu dò thực phẩm hiện tại và thời gian đếm ngược còn lại.





- Cửa thiết bị phải được đóng trong khi vận hành. Nếu cửa thiết bị được mở trong khi đang rang mềm, hoạt . động sẽ bị gián đoạn và sau đó, sau một thời gian ngắn, sẽ bị hủy.

5 Ứna duna



không gian để làm mát trong khoảng 10 phút trước khi bắt đầu chức năng «Giữ ấm». Điều này đảm bảo rằng thực phẩm không bị nấu quá chín. Thực phẩm được giữ càng lâu càng ấm thì độ đặc của thực phẩm càng có thể thay đổi nhiều hơn.

5.18 Đĩa hâm nóng trong không gian nấu ăn

Nếu không gian nấu nướng đã nóng, hãy mở cửa thiết bị và để quá trình nấu nướng diễn ra. để nguội trong khoảng 3 đến 4 phút trước khi bắt đầu chức năng «Làm ấm đĩa». Việc này nhằm bảo vệ đồ dùng trên bàn ăn khỏi bị hư hại do nứt do áp lực.

Cham lâu vào màn hình.

Màn hình bắt đầu xuất hiên.

Đặt đồ dùng trên bàn ăn vào khu vực nấu nướng.

- Tốt nhất là bạn nên đặt kệ kim loại vào và đặt đồ dùng trên đó. Chạm vào ứng dựn 🖗 «Làm ấm đĩa».

- Thời lượng và thời gian kết thúc được tính toán sẽ hiển thị trên màn hình.

Đặt thời gian kết thúc hoặc thời gian bắt đầu trễ nếu cần (xem trang 22).

Chọn thời lượng ít nhất là 30 phút.

Nhấn «Bắt đầu» để bắt đầu «Máy hâm nóng đĩa».

- «Máy hâm nóng đĩa» sẽ tự động kết thúc khi thời gian cài đặt kết thúc.

Các đĩa sẽ nóng. Hãy sử dụng găng tay bảo vệ hoặc khăn lau bếp.

5.19 Sức khỏe

Với 🕸 «Sức khỏe», những đồ vật sau đây có thể được chuẩn bị cho sức khỏe cá nhân:

Khăn tắm mát mẻ	8	Ðá massage nóng
Gói nóng		Đệm hạt giống

Cẩn thận nóng!

Đầu tiên, hãy cảm nhận nhiệt độ của các vật nóng bằng tay trước khi đặt chúng vào trên bất kỳ bộ phận nào khác của cơ thể.

S ~~

Làm mới khăn Trước khi bắt đầu sử dụng: Làm ướt và vắt khăn. Mở khăn và đặt vào khay nấu có Cuôn khăn lai theo kích thước mong muốn và đặt vào khay nấu có lỗ. lễ hoặc: Ouấn nóng Trước khi bắt đầu áp dụng: Trải khăn đã chuẩn bi sẵn trên khay nướng có lỗ. Đá massage nóng Trước khi bắt đầu sử dung: Đặt đá massage sạch, min vào hộp đựng phù hợp và đặt trực tiếp lên sàn khu vực nấu nướng. Đệm hạt giống Trước khi bắt đầu sử dung: Đăt hat anh đào hoặc hạt nho vào khay nấu có lỗ. 5.20 Vê sinh ${\rlapairsentuily}{airsentuille}$ «Hyqiene» có thể được sử dụng để khử trùng các thùng chứa. Các ứng dụng sau đây có sẫn: ĥ \Box Bình sữa vê sinh cho bé Bảo quản mứt (:) Lo đưng thực phẩm vê sinh Vê sinh bình sữa cho bé Ứng dụng này thay thế nhụ cầu đụn sôi bình sữa trong nước. Trước khi bắt đầu sử dụng: Làm sach Mở nắp chai các chai. và đặt tất cả các bộ phận vào khay nấu có lỗ. Sau khi hoàn tất quá trình sử dụng: Đặt ngược các chai lên khăn bếp sạch và để khô hoàn toàn. Hũ đựng bảo quản vệ sinh Ứng dụng này thay thế nhu cầu phải chuẩn bị hũ rỗng bằng cách rửa sạch chúng bằng nước nóng. Bảo quản mứt Ứng dụng này giúp bảo quản mứt lâu hơn.

5.21 Nướng bánh

🔆 «BakeOmatic» bao gồm các ứng dụng cho các nhóm thực phẩm khác nhau. Kích thước và hình dạng của thức ăn được nhận dạng và thời gian cũng như nhiệt độ không gian nấu nướng được tự động điều chỉnh.

Mức độ nâu Đối với các nhóm

thực phẩm được chọn, mức độ nâu có thể được điều chỉnh bằng cách chọn cài đặt «Nâu nhạt», «Nâu vừa» hoặc «Nâu đậm».

5 Ứng dụng

Khoảng thời gian Khi BakeOmatic khởi động, thời gian nấu tối ưu sẽ được xác định tự động. Thời gian hiệu quả sẽ được hiển thi sau khoảng 10-15 phút. Trước khi bắt đầu, không gian nấu nướng phải nguội và khô ráo để xác đinh thời gian nấu tối ưu. _ Không được mở cửa thiết bi trong khi thời gian đang được xác đinh. Nếu không, thời gian và nhiệt độ nấu tối ưu sẽ không được tính toán chính xác. Chon và khởi đông BakeOmatic -(m) – Đổ đầy nước sạch vào bình chứa nước và lắp vào vị trí trong ngăn chứa nước. 🖞 Việc bắt đầu chậm trễ chỉ phù hợp với thực phẩm không cần phải làm lạnh hoặc tăng lên. Cham lâu vào màn hình. - Màn hình bắt đầu xuất hiên. Chon nhóm ứn 🖨 dung «BakeOmatic» và xác nhân bằng «OK», nếu cần (xem trang 19). Chon nhóm thực phẩm mong muốn và xác nhân bằng «OK». - Các cài đặt cho ứng dụng mong muốn sẽ xuất hiện trên màn hình. Đặt thời gian kết thức hoặc thời gian bắt đầu trễ nếu cần (xem trang 22). Nhấn «Bắt đầu» để khởi động ứng dụng. - Màn hình hiến thi thông tin sau: «Đang xác đinh thời gian hoat đông». - Màn hình sẽ hiển thị thời gian đếm ngược còn lại.

5.22 Tái tạo Omatic

Nó hoạt động như thế nào

Với RegenerateOmatic, thực phẩm có thể được hâm nóng mà không cần cài đặt nhiệt độ hoặc vận hành thời gian. Số lượng và hình dạng của thực phẩm được phát hiện và thời gian tái sinh và Nhiệt độ không gian nấu nướng được điều chỉnh riêng biệt và tự động theo thực phẩm.

Độ ấm

Với RegenerateOmatic, hãy lựa chọn giữa	 <u>.</u>
generateOmatic crispy».	

Mức độ ẩm Sử dụng

<u></u> °	Thực phẩm không nên bị khô như rau, thịt, mì ống, gạo
<u> </u>	Các loại thực phẩm cần phải giòn sau khi tái sinh như pizza, bánh flan,
	đồ ăn nhẹ khai vị, gratin, sản phẩm tẩm vụn bánh mì

Thời gian tái sinh

Cảm biến phát hiện khi thức ăn nóng.

Thời lượng gần đúng cho các ứng dụng được sử dụng thường xuyên nhất là:

🐣ه «RegenerateOmatic humid»: 10-16 phút

Chọn và khởi động RegenerateOmatic Trước khi bắt đầu, không gian nấu phải nguội và khô để xác định được thời gian nấu tối ưu. Không nên mở cửa thiết bi trong khi đang hoat đông. $\stackrel{<}{_{-}}$ Đổ đầy nước sạch vào bình chứa nước và lắp vào vị trí trong ngăn chứa nước. Đặt thực phẩm vào đĩa chịu nhiệt, đặt lên giá đỡ bằng lưới và đẩy vào ngăn lạnh không gian nấu nướng. 22 - Nên sử dụng khay tráng men với «RegenerateOmatic aiòn». Cham lâu vào màn hình. - Màn hình bắt đầu xuất hiên. Chon ứng dụng 💥 ái tạo» và xác nhân bằng «OK», nếu cần (xem trang 19). Chon ứng dung mong muốn và xác nhân bằng «OK». - Các thiết lập cho ứng dụng sẽ xuất hiện trên màn hình. Đăt thời gian kết thúc hoặc bắt đầu trễ, nếu cần (xem trang 22). Đăt bắt đầu sau, nếu cần (xem trang 26). Thời gian tái tạo trung bình ước tính được sử dụng để tính toán thời điểm bắt đầu bị trì hoãn. Do đó, quá trình tái tạo cũng có thể kết thúc sớm hơn hoặc muộn hơn. Nhấn «Bắt đầu» để khởi động «RegenerateOmatic». Không thể kéo dài hoạt động khi quá trình tái tạo kết thúc. 5.23 Sách công thức nấu ăn Các sách công thức nấu ăn sau đây có sẵn cho thiết bị này: «Hấp. Với niềm đam mê chi tiết.» «Hấp. Với niềm đam mê chi tiết.» Các công thức nấu ăn được thiết kế riêng cho thiết bi của ban có thể được tìm thấy trong sách công thức nấu ăn. Chúng được lập trình sẵn trong thiết bị và tự động chạy khi bắt đầu. Ban có thể sử dung sách công thức nấu ăn «Steaming» và «PowerSteaming» với thiết bi của mình. Các công thức nấu ăn đã được mở khóa trong thiết bị. Bắt đầu một công thức – Đối với những công thức không cần làm nóng trước, hãy đặt thực phẩm vào không gian nấu lạnh. Cham lâu vào màn hình. - Màn hình bắt đầu xuất hiên. Đối với các công thức nấu ăn bằng hơi nước: Đổ đầy bình chứa nước đến vạch «tối đa» bằng nước uống lạnh, tươi và lắp vào vị trí trong ngăn chứa nước. Chọn nhóm ứng dung «Công thức 🛱 ăn» và xác nhân bằng «OK», nếu cần (xem trang 19). Chon sách công thức nấu ăn mong muốn.



Trong khi công thức đang chay Trong

(')

khi công thức đang chạy, có thể cần phải mở cửa thiết bị, ví dụ như để lật thức ăn hoặc cho thêm thức ăn vào. Trong trường hợp như vậy, hoạt động sẽ tạm dừng và màn hình hiển thị hướng dẫn về những việc cần làm tiếp theo.

thiết bị đã hoàn tất quá trình làm

FM)

Để tiếp tục công thức, hãy thực hiện như sau: Mở cửa thiết bị. Thực hiện hành động, ví dụ lật thức ăn. Đóng cửa thiết bị và xác nhận thông báo bằng «OK».

- Công thức sẽ tiếp tục chạy.

Hủy công thức Nhấn và

giữ «Dừng» để hủy công thức.

 Nội dung sau sẽ xuất hiện trên màn hình: «Bạn có thực sự muốn hủy đơn đăng ký không? tion?»

Chạm vào « de hủy công thức.

- Công thức đã bị hủy.

5.24 Công thức nấu ăn riêng Có

thể tạo và lưu tối đa 40 công thức nấu ăn yêu thích của riêng bạn. Một công thức nấu ăn có thể bao gồm nhiều bước với các ứng dụng cụ thể, làm nóng trước, tạm dừng và thời gian giữ, chạy tự động sau khi bắt đầu. Bạn cũng có thể thay đổi và lưu các công thức nấu ăn hiện có.

Với «Preheat», không gian nấu nướng được làm nóng đến nhiệt độ đã chọn ở bước tiếp theo. Nhiệt độ này được duy trì cho đến khi thực phẩm được cho vào và xác nhận bằng «OK».

Với chế độ «Hold», vùng nấu tiếp tục được làm nóng và nhiệt độ được duy trì không đổi.

Với chế độ «Tạm dừng», không gian nấu nướng sẽ không còn được làm nóng nữa và nhiệt độ sẽ giảm xuống.

Tạo công thức nấu ăn của riêng bạn

Chạm lâu vào màn hình.

– Màn hình bắt đầu xuất hiện. Chạm

vào. Chạm

vào «Công thức riêng». Chạm

vào «Tạo công thức».

– Lựa chọn «Thêm bước» xuất hiện. Chạm vào

«Thêm bước».

- Các tùy chọn lựa chọn sẽ xuất hiện.

Chọn ứng dụng mong muốn hoặc «Làm nóng trước», «Tạm dừng» hoặc «Giữ» và xác nhận bằng «OK». Thực hiện các cải đặt mong muốn cho từng bước. Đặt nhiệt độ hoặc

mức nhiệt độ. Đặt thời gian hoạt động. Đặt «Làm nóng

trước» nếu không gian nấu cần

được làm nóng đến nhiệt độ mong muốn. Đặt «Đầu dò thực phẩm» nếu cần đạt đến nhiệt độ đầu dò thực phẩm cụ thể. Đặt mức công suất vi sóng. Xác nhận bằng «OK». Tạo các bước bổ sung theo cách tương tự.

Số bước tối đa có thể tạo ra trong công thức riêng là mười.

Đặt tên cho công thức đã tạo

Sử dụng bàn phím để nhập tên công thức. Xác nhận bằng «OK».

- Công thức mới hiện được hiển thị trên màn hình «Công thức riêng».

Bắt đầu một công thức

Chọn công thức mong muốn và xác nhận bằng «OK».

- Các cài đặt cho công thức sẽ xuất hiện trên màn hình.

Nhấn «Bắt đầu» để bắt đầu công thức.

Thay đổi công thức riêng Các công

thức có trong Công thức riêng có thể được thay đổi. Chọn công thức cần thiết. Chạm vào . Màn hình «Chinh sước

công thức» xuất hiện.

Machine Translated by Google 5 Ứng dụng Thay

```
đổi bước
            Cham
vào bước cần thay đổi.
                           Thức hiên
cài đặt và xác nhận bằng «OK».
Thêm bước
Cham vào «Thêm bước».
Thực hiện cài đặt và xác nhận bằng OK.
Xóa môt bước
Đối với bước mong muốn, chạm vào 🔟
   - Màn hình hiển thị thông báo sau: «Bạn có chắc chắn muốn xóa bước này không?»
                                                                                          Để xóa
bước, hãy cham vào .
   - Bước đã bi xóa.
Lưu công thức đã thay đổi
                          Xác
nhận bằng «OK».
                Đăt tên
cho công thức đã thay đổi.
                          Sử dụng bàn phím
để nhập tên công thức mới.
                         Xác nhân bằng «OK».
Sao chép công thức riêng
Cham vào «Công thức riêng».
   Chọn công thức cần thiết.
   Chạm vàdট়
   - Mỗi bước hiên tai có thể được thay đổi.
   - Có thể thêm các bước bổ sung.
   Xác nhận bằng «OK», đặt tên và lưu công thức mới.
Sao chép công thức nấu
ăn Có thể sao chép công thức nấu ăn từ sách công thức nấu
      Cham vào sách công thức nấu
ăn.
      Chọn công thức nấu ăn cần
ăn
        thiết.
   - Mỗi bước hiện tại có thể được thay đổi.
   - Có thể thêm các bước bổ sung.
   Xác nhận bằng «OK», đặt tên và lưu công thức mới.
Xóa công thức của riêng bạn Có thể
xóa các công thức có trong Công thức của riêng bạn.
                                               Chọn công
thức cần thiết.
                Chạm vào .
           Ш
   - Màn hình hiển thị thông báo sau: «Bạn có chắc chắn muốn xóa công thức không?»
                                                                                           Để xóa công
thức, hãy chạm vào .
   - Công thức đã bị xóa.
```

5.25 Nấu ăn dễ dàng EasvCook qiúp ban chế biến moi món ăn một cách đơn giản và tiện lợi. Sau khi chọn nhóm thực phẩm và thực phẩm, thiết bị sẽ gợi ý các ứng dụng phù hợp, bao gồm các cài đặt và phụ kiên. Tổng quan về các nhóm thực phẩm Thực phẩm được nhóm thành nhiều loại khác nhau: một loại thực phẩm có thể được bao gồm trong nhiều loại hơn một nhóm. Có thể lựa chọn các nhóm thực phẩm sau: Thit Các món nướng và gratin Sản phẩm bánh mì Trái cây và quả mọng Gia cầm Món ăn kèm Món tráng miêng Rau Sản phẩm từ sữa Trứng Cá và hải sản Bánh flan và bánh pizza Lựa chọn và bắt đầu thực phẩm Ýiệc bắt đầu chậm trễ chỉ phù hợp với thực phẩm không cần phải làm lạnh hoặc tăng lên Cham lâu vào màn hình. Màn hình bắt đầu xuất hiên. Chon ứng dụn<mark>ữ</mark> «EasyCook» và xác nhân bằng «OK», nếu cần (xem trang 19). Chon nhóm thực phẩm mong muốn. Chọn loại thực phẩm mong muốn. Chon hình dang (toàn bộ, thành từng miếng, v.v.) của thực phẩm và xác nhân bằng «OK», nếu đã hỏi. Chọn phương pháp chế biến (nấu, nướng, v.v.) và xác nhận bằng «OK», nếu đã hỏi. - Các cài đặt cho thực phẩm đã chọn sẽ xuất hiện trên màn hình. Thực hiện bất kỳ thiết lập mong muốn nào (xem trang 25). Nhấn «Bắt đầu» để bắt đầu hoat đông. _ Trong các ứng dụng PowerBake và PowerCook, thực phẩm cũng được nấu bằng michim qua Phong cách ăn uống Trong phần cài đặt người dùng trong phần «Cài đặt cá nhân» thuộc mục «EasyCook - chế độ ăn kiêng», một số loại thực phẩm và/hoặc nhóm thực phẩm có thể bị vô hiệu hóa để EasyCook có thể được điều chỉnh phù hợp với chế độ ăn uống cá nhân. Có các loại thực phẩm sau đây: Sữa Thit Thit lơn Trứng Cá

Tất cả các thực phẩm đã được kích hoạt đều được đánh dấu màu hổ phách. Chúng có thể bị vô hiệu hóa bằng cách chạm vào công tắc.

Machine Translated by Google 6 Ứng dụng với lò vị sóng

Chỉ khi điều này rõ ràng, thì thực phẩm mới bị loại trừ. Ví dụ, thực phẩm và món ăn rõ ràng có chứa «Sữa bò» sẽ bị ẩn. Bất kỳ sć phong cách có thể bị loại trừ.	nếu «Sữa» bị loại trừ, chỉ Ś lượng chế độ ăn uống	
Ẩm thực từ khắp nơi trên thế giới		
Trong phần cài đặt người dùng trong phần «Cài đặt cá nhân» trong trên toàn thế giới», các món ăn đặc trưng của từng quốc gia phương pháp chuẩn bị có thể được kích hoạt như một gói. Có các món ăn quốc gia sau đây:	g «EasyCook – món ăn từ và khu vực cùng với các món ăn cơ bản của họ	
Tiếng Ý	Úc	
Tiếng Pháp	Tiếng Ukraina	
Tiếng Đức	Thổ Nhĩ Kỳ	

Người Liban Bỉ Tiếng Trung Tiếng Nga

Tất cả các món ăn quốc gia được kích hoạt đều được tô sáng màu hổ phách. Chúng có thể bị vô hiệu hóa bằng chạm vào công tấc.

Các thực phẩm được kích hoạt và công thức nấu ăn cơ bản trong mỗi gói sau đó được tích hợp vào cấu trúc của menu EasyCook. Có thể kích hoạt bất kỳ số lượng món ăn quốc gia nào.

6 Ứng dụng với lò vi sóng

6.1 Lưu ý khi sử dụng

<u>/!</u>\

Tham khảo phần «Biện pháp phòng ngừa an toàn». Đồ nấu bằng sứ, gốm và đất nung có các lỗ rỗng có thể chứa đầy nước. Nguy cơ nứt vỡ! Hãy làm theo hướng dẫn của nhà sản xuất.



 \approx

Lò vi sóng được sử dụng trong các ứng dụng sau: Vi sóng, Ứng dụng 福ng lượng và Rã đông. 米人

Thích hợp cho các ứng dụng có lò vi sóng



Đặc biệt thích hợp cho các ứng dụng có lò vi sóng

Thủy tinh, ví dụ đĩa thủy tinh cứng Sứ

Nhựa dùng được trong lò vi sóng, ví dụ khay nấu bằng nhựa đục lỗ Khuôn nướng bánh bằng silicon

Được phép sử dụng với lò vi sóng

Que thăm dò thực phẩm có gờ

Bao bì nhôm đựng thực phẩm tiện lợi dùng được trong lò vi sóng

Kệ dây

```
Cấm sử dụng với lò vi sóng
Nồi gang
Đồ nấu bằng kim loại
Giấy bạc
Khay nướng
Khay thép không gi
Khay nấu bằng thép không gi đục lỗ
Đồ nấu nướng có viền vàng hoặc trang trí bằng kim loại
Nhiệt kế thịt
v.v.
```

6.2 Mẹo sử dụng lò vi sóng

Đặt thực phẩm vào không gian nấu trước khi bắt đầu các ứng dụng sử dụng mi- Δ chim qua.

) Nếu tùy chọn «Làm nóng trước» được bật, lò vi sóng sẽ luôn tự động tắt trong quá trình làm nóng trước.

Đậy kín thức ăn để tránh thức ăn bị khô khi chỉ sử dụng chế độ vi sóng.

Các loại nắp đậy phù hợp bao gồm nắp đậy thực phẩm dùng trong lò vi sóng, nắp thủy tinh hoặc sứ và màng bọc thực phẩm dùng được trong lò vi sóng.

Không gian nấu nướng có thể bị ẩm khi sử dụng chế độ vi sóng. Để tránh mùi khó chịu và ăn mòn trong không gian nấu nướng, vui lòng lưu ý những điều sau:

Đậy kín thức ăn lỏng hoặc bốc hơi - trừ khi chúng cần giữ được độ giòn. Lau sạch các vết nước hoặc vết bẩn bằng vải mềm để tránh bị ăn mòn và hư hỏng mùi dễ chậu.

Để tránh làm hỏng thiết bị, hãy để cửa thiết bị mở ở trạng thái nghỉ.

vào cuối quá trình nấu cho đến khi không gian nấu nguội đi.

6.3 Ứng dụng với vi sóng

Chọn và khởi động ứng dụng (xem trang 19).

- Khi cửa thiết bị mở, ứng dụng vi sóng sẽ bị ngắt ngay lập tức. Sau khi cửa thiết bị đóng, ứng dụng sẽ tiếp tục.
- Có thể kiểm tra và thay đổi thời lượng và mức công suất vi sóng trong quá trình

chỉ hoạt động bằng lò vi sóng. Việc thêm lò vi sóng là tự động trong PowerApplic-ations và không thể thay đổi.

Để tắt lò vi sóng:

Nhấn và giữ «Dừng».

- Đơn xin bị hủy (xem trang 31).

Khi sử dụng đầu dò thực phẩm, ứng dụng có lò vi sóng sẽ tắt khi đat được nhiệt đô mục tiêu đã đặt. 7 V-ZUG Trang chủ

7 V-ZUG Trang chủ

— Tải xuống bản cập nhật cho thiết bị của bạn thông qua V-ZUG-Home để bạn luôn được cập nhật.

Theo đây, V-ZUG Ltd tuyên bố rằng loại thiết bị vô tuyến này tuân thủ Chỉ thị 2014/53/EU. Toàn văn tuyên bố về sự phù hợp của EU có tại địa chỉ internet sau: https://www.vzug.com/gb/en/guidance-fortesting-institutes

7.1 Điều kiện

Các điều kiện sau đây phải được đáp ứng để sử dụng đầy đủ V-ZUG-Home: Truy cập internet và Google PlayTM Store / App Store® Điện thoại thông minh hoặc máy tính bảng được kết nối với mạng gia đình WLAN/Wi-Fi đáp ứng một trong các tiêu chuẩn sau: 2,4 GHz 802.11 b/q/n



Google PlayTM là nhãn hiệu của Google Inc.

Apple và logo Apple là thương hiệu của Apple Inc., đã được đăng ký tại Hoa Kỳ và các quốc gia khác. App Store® là nhãn hiệu dịch vụ của Apple Inc.

7.2 Thiết lập ban đầu Khi

App Store

thiết lập kết nối, hãy đứng gần thiết bị gia dụng và chuẩn bị sẵn mật khẩu cho mạng không dây.

Cài đặt ứng dụng

Bật Bluetooth và xác định vị trí trên điện thoại thông minh hoặc máy tính bảng. Tìm kiếm «V-ZUG» trên Google PlayTM Store hoặc App Store®. Cài đặt và mở Ứng dụng V-ZUG.

Bật chế độ V-ZUG-Home trên thiết bị Đặt chế độ «Hiển thị»

hoặc «Vận hành và hiển thị» trong «V-ZUG-Home» trong người dùng cài đặt.

Kết nối thiết bị với mạng gia đình Trong ứng dụng V-ZUG,

hãy thêm thiết bị gia dụng.

- Yêu cầu ghép nối Bluetooth sẽ xuất hiện trong Ứng dụng V-ZUG.

- Mã PIN gồm 6 chữ số sẽ xuất hiện trên màn hình của thiết bị gia dụng.

Nhập mã PIN gồm 6 chữ số vào Ứng dụng V-ZUG và xác nhận yêu cầu ghép nối Bluetooth.

- Tên của WLAN/Wi-Fi đang hoạt động sẽ xuất hiện trong Ứng dụng V-ZUG và sau đó bạn

được nhắc nhập mật khẩu WLAN/Wi-Fi. Nhập mật

khẩu WLAN/Wi-Fi.

Thiết bị gia dụng được kết nối với mạng WLAN/Wi-Fi đang hoạt động.

 $\frac{1}{2}$ $\sum_{i=1}^{n-1}$ Bạn có thể tìm hiểu thêm thông tin về V-ZUG-Home và tình trạng sẵn có của sản phẩm này tại vzug.com.

8 Cài đặt người dùng

8.1 Điều chỉnh cài đặt người dùng

Chạm lâu vào màn hình.

- Màn hình bắt đầu xuất hiện.

Chọn «Cài 🏟ặt người dùng» và xác nhận bằng «OK», nếu cần (xem trang 19).

Chọn cài đặt người dùng mong muốn.

 Menu chính cho cài đặt người dùng mong muốn hoặc một menu phụ khác có nhiều người dùng hơn cài đặt xuất hiện trên màn hình.

Thực hiện cài đặt mong muốn.

- Thiết lập được áp dụng ngay lập tức.

Để thoát khỏi một menu phụ, chạm vao.

Để thoát khỏi cài đặt người dùng, chạm val.

Mọi cài đặt của người dùng ngoại trừ chế độ im lặng sẽ được giữ lại trong trường hợp mất điện hoặc hỏng nguồn.

8.2 Ngôn ngữ

Ngôn ngữ hiển thị có thể thay đổi. Có nhiều ngôn ngữ khác nhau để lựa chọn.

8.3 Khóa an toàn cho trẻ em

Khóa an toàn trẻ em có tác dụng ngăn ngừa trẻ em vô tình bật thiết bị. Khi khóa an toàn cho trẻ em được kích hoạt, thiết bị chỉ có thể hoạt động sau khi nhập mã trước. Mã sẽ hiển thị theo thứ tự ngược lại khi mở khóa.

Khóa an toàn cho trẻ em được kích hoạt trong vòng 1 phút sau khi bật thiết bị tát.

8.4 Hiển thị

Bảng màu

Có thể lựa chọn giữa tông màu sáng hoặc tối cho màn hình.

Độ sáng

Độ sáng của màn hình có thể thay đổi được.

Lý lịch

Nền của màn hình có thể thay đổi. Chọn hiển thị màu trơn, họa tiết hoặc họa tiết có nhiều thành phần khác nhau ở nền. Khi chọn họa tiết có thành phần, hình ảnh của các thành phần khác nhau sẽ được hiển thị trên mọi

trang trong chế độ xem ứng dụng.

8.5 Tín hiệu và âm báo

Chế độ im lặng

Thiết bị chạy càng êm càng tốt khi ở chế độ yên tĩnh. Tất cả âm báo được đặt ở âm lượng thấp nhất. Cài đặt này bị vô hiệu hóa khi thiết bị chuyển sang chế độ EcoStandby chế độ. Âm lượng của âm phản hồi và tín hiệu âm thanh không thể thay đổi khi ở chế độ im lặng.

Machine Translated by Google 8 Cài đặt người dùng

Tín hiệu âm thanh

Âm lượng của tín hiệu âm thanh có thể được điều chỉnh lên hoặc xuống. Chúng không thể được xoay tắt.

Chạm vào bất cứ nơi nào trên màn hình hoặc mở cửa thiết bị để dừng âm thanh tín hiệu.

8.6 Thiết lập cá nhân

EasyCook - phong cách ăn kiêng

Một số loại thực phẩm và nhóm thực phẩm có thể bị vô hiệu hóa để EasyCook có thể được điều chỉnh cho phù hợp phù hợp với chế độ ăn uống cá nhân.

EasyCook – các món ăn từ khắp nơi trên thế giới

Các món ăn cơ bản và đặc trưng của từng quốc gia và khu vực cùng với phương pháp chế biến có thể được kích hoạt dưới dạng một gói và thêm vào EasyCook. Màn hình bắt đầu

Chọn xem các ứng dụng sẽ được hiển thị ở chế độ xem ứng dụng hay chế độ xem danh sách khi màn hình bắt đầu được qọi lên.

Các bước tiếp theo

Nếu đặt thành «Bật», các bước tiếp theo sẽ được hiển thị khi kết thúc hoạt động. Nếu đặt thành «Tất», hoạt động sẽ kết thúc ngay lập tức.

Đơn vị nhiệt độ

Nhiệt độ có thể được hiển thị bằng «°C» hoặc «°F».

°C: Đô C

°F: Độ Fahrenheit

Độ cứng của nước

Thiết bị được trang bị hệ thống tự động báo hiệu thời điểm cần

khử cặn. Hệ thống có thể được tối ưu hóa cho các hộ gia đình có nước mềm (cũng thông qua việc sử dụng thiết bị làm mềm nước) và độ cứng của nước ở mức trung bình bằng cách thay đổi cài đặt của người dùng theo phạm vi độ cứng của nước có liên quan.

Có 4 mức cài đặt độ cứng của nước:

Kiểu	Độ cứng của nước °fH Độ	cứng của nước °dH Độ cứn	ig của nước °eH
Rất khó	>38°	>21°	>27°
Cứng	27-38°	16-21°	19-27°
Trung bình	16-26°	9-15°	12-18°

Kiểu	Độ cứng của nước °fH Độ	cứng của nước °dH Độ cứ	ig của nước °eH
Mềm mại	1-15°	1-8°	1-11°
8.7 Chức năng hỗ trợ			
Nắp ngăn chứa nước			
Nếu cài đặt thành «Bật», nước để vận hành.	nắp ngăn chứa nước sẽ tụ	ư động mở ra khi bình chứ	a nước cạn và cần có
Chiếu sáng			
Nếu đặt thành «Bật», đèn hoạt động.	chiếu sáng không gian nấ	ùu sẽ nhấp nháy khi có th	ông báo mới trong khi
- Chạm vào biểu tượn	g để bật hoặc tắt đèn bất	t cứ lúc nào.	
Nếu đèn không tắt, tiết kiệm năng lượng.	đèn sẽ tự động tắt trong	g vòng 3 phút	
Cửa mở tự động (tùy t	heo mẫu)		
Nếu được đặt thành «Bật» khi thực phẩm đạt đến nh:	, cửa thiết bị sẽ tự động iệt độ mong muốn của đầu	g mở khi thời gian được đ dò thực phẩm (xem trang :	ặt kết thúc hoặc 33).
Đóng cửa tự động (tùy	theo model)		
Nếu được đặt thành «Bật», ép.	cửa thiết bị sẽ đóng lại	khi nút «Bắt đầu» cho mộ	t ứng dụng được nhấn.
Làm nóng trước âm thanh			
Nếu được đặt thành «Bật», một âm báo làm nóng trước ngắn sẽ phát ra khi đến lúc cho thực phẩm vào. không gian nấu nướng.			
8.8 Ngày và giờ			
Đồng bộ thời gian			
Cài đặt «Internet» được thiết lập tự động khi kết nối với V-ZUG-Home. Thời gian, ngày và múi giờ sau đó được đồng bộ hóa trực tiếp từ ứng dụng. Ngày			
Có thể gọi lại và thay đổi ngày.			
Thời gian			
Có thể gọi và thay đổi thời gian.			
Định dạng ngày và giờ			
Thời gian có thể được hiển thị theo định dạng 24 giờ của Châu Âu hoặc định dạng 12 giờ của Hoa Kỳ (am/ chiều).			
Ngày có thể được hiến thị theo định dạng DD.MM.YYYY, YYYY-MM-DD hoặc MM/DD/YYYY.			
Thời gian chờ			
Có thê chọn giữa các cài đặt «Tắt», «Bật» và «Bật với chế độ ban đêm».			
Thiết kế đông hô			
Giao diện trực quan của đồng hồ trên màn hình chở có thể thay đổi. Có ba mặt đồng hồ để lựa chọn: «Digital», «Analog» và «Dot».			

8 Cài đặt người dùng

Chế độ ban đêm

Chế độ ban đêm làm giảm độ sáng của màn hình hiển thị thời gian. Thời gian bắt đầu cho chế độ ban đêm có thể được thiết lập.

Chế độ ban đêm luôn chạy trong 8 giờ.

Đồng bộ thời gian Có thể lựa

chọn giữa đồng bộ hóa nguồn điện và đồng hồ thời gian thực (RTC).

8.9 V-ZUG Trang chủ

Cách thức

Có thể chọn giữa «Tất», «Hiển thị» và «Vận hành và hiển thị». Để kết nối thiết bị với «V-ZUG-Home», phải chọn «Hiển thi» hoặc «Vân hành và hiển thi».

Hiển thị thông tin Hiển thị tất

cả thông tin có liên quan đến kết nối.

Khởi động lại giao diện Có

thể thiết lập lại giao diện nếu gặp khó khăn khi thiết lập kết nối.

Đang thiết lập lại

Ngắt kết nối với mọi thiết bị di động.

- Bạn có thể tìm hiểu thêm thông tin về V-ZUG-Home và tình trạng sẵn có của sản phẩm này tại vzug.com.

8.10 Thông tin thiết bị

Số nhận dạng

Số sê-ri (SN) và số bài viết được hiển thị.

Số phiên bản

Phiên bản phần mềm hiện tại sẽ được hiển thị.

Tẩy cặn Ngày

thực hiện quy trình tẩy cặn cuối cùng, số quy trình tầy cặn đã thực hiện và thời gian vận hành còn lại cho đến quy trình tẩy cặn cần thiết tiếp theo được cung cấp (xem trang 66).

Chế độ demo

Thiết bị hiển thị trạng thái chế độ demo hiện tại. Chế độ demo chỉ có thể được bật và tắt trong menu dịch vụ.

Liên hệ với Dịch vụ Khách hàng Thông tin liên hệ của Dịch vụ Khách hàng của chúng tôi sẽ được hiển thị.

8.11 Cài đặt gốc

Giá trị ghim

Đặt lại tất cả các giá trị đã ghim.

Màn hình bắt đầu Đặt lại màn hình bắt đầu về chế độ xem ứng dụng. Mục yêu thích vẫn không thay đổi. Yêu thích

Nhập «OK» để xóa tất cả mục yêu thích hiện có.

Trang chủ V-ZUG

Ngắt kết nối với mọi thiết bị di động.

Cài đặt gốc Đặt lại cài

đặt về trạng thái mặc định của nhà máy. Tất cả dữ liệu tùy chỉnh sẽ bị mất.

8.12 Thông tin tiêu thụ EcoManagement

Hiển thị mức tiêu thụ năng lượng

trung bình của 25 hoạt động gần nhất, tổng mức tiêu thụ năng lượng trong tháng gần nhất (hoặc kể từ khi thiết lập lại trong tháng gần nhất), tổng mức tiêu thụ năng lượng trong năm gần nhất (hoặc kể từ khi thiết lập lại trong năm gần nhất) và tổng mức tiêu thụ năng lượng.

Chỉ báo mức tiêu thụ Nếu đặt

thành «Bật», mức năng lượng tiêu thụ sẽ được hiển thị khi ứng dụng kết thúc.

Đặt lại Đặt

lại tất cả các bộ đếm EcoManagement ngoại trừ tổng mức tiêu thụ.

8.13 Dịch vụ khách hàng

Phần này của thực đơn dành cho nhân viên phục vụ và được bảo vệ bằng mật khẩu.

9 Chăm sóc và bảo dưỡng

Nguy cơ bị bỏng do bề mặt nóng!

Để thiết bị và các phụ kiện nguội trước khi vệ sinh.

Sử dụng không đúng cách có thể làm hỏng thiết bị!

Chỉ sử dụng vải mềm. Không sử dụng bất kỳ chất tẩy rửa có tính mài mòn, kiềm hoặc axit cao, dụng cụ cạo kim loại sắc hoặc dễ trầy xước, len thép, miếng cọ rửa, v.v. vì những sản phẩm này sẽ làm hỏng bề mặt. Bề mặt kính bị trầy xước có thể bị nứt.

Không bao giờ sử dụng máy làm sạch bằng hơi nước để vệ sinh thiết bị.

9.1 Vệ sinh bên ngoài Loại bỏ ngay mọi

vết bẩn hoặc cặn dung dịch vệ sinh. Lau sạch bề mặt và màn hình bằng vải mềm thấm nước và một ít nước rửa chén. Lau khô bằng vải mềm.

Khi vệ sinh màn hình, có thể sử dụng khóa 🖬 hình để bảo vệ các bộ phận vận hành không bị kích hoạt ngoài ý muốn.

9 Chăm sóc và bảo dưỡng

9.2 Vệ sinh khu vực nấu nướng

Sử dụng không đúng cách có thể làm hỏng thiết bị! Không làm cong cảm biến nhiệt độ.

Lau sạch kính trên nóc khu vực nấu nướng (xem trang 13) bằng vải mềm thấm nước và chất tẩy rửa.

Không vệ sinh kính bằng vật sắc nhọn hoặc chất tẩy rửa có tính mài mòn.

Chương trình vệ sinh có thể được thực hiện có hoặc không có chất tẩy rửa đặc biệt.
Chất tẩy rửa đặc biệt có sẵn dưới dạng phu kiện đặc biệt.

Phải loại bỏ hoàn toàn mọi chất ngưng tụ hoặc thức ăn sau mỗi lần nấu bằng hơi nước.

Đặt khay thép không gỉ bên dưới khay nấu có lỗ hoặc kệ dây khi

nấu ăn để giữ lại các hạt thức ăn và nước ngưng tụ.

Loại bỏ mọi vết bẩn khỏi không gian nấu nướng khi tay vẫn còn ấm. Sử dụng một miếng vải mềm thấm nước và một ít nước rửa chén. Lau khô bằng một miếng vải mềm. Có thể loại bỏ vết bẩn khô dễ dàng hơn bằng ứng dụng «Vệ sinh bằng hơi nước». Đối với vết bẩn cứng đầu, ví dụ như từ thịt gà, hãy sử dụng chương trình vệ sinh «Vệ sinh chuyên sâu» hoặc vệ sinh không gian nấu nướng khi nguội bằng chất tẩy rửa dạng xịt hòa tan mỡ hoặc chất

tẩy rửa dạng kem không mài mòn theo hướng dẫn của nhà sản xuất.

Khi sử dụng, không gian nấu nướng sẽ chuyển sang màu vàng theo thời gian, đây là hiện tượng bình thường đối với thép không gỉ. Tính chất nấu nướng hoặc nướng của thiết bị cũng như hoạt động của thiết bị đều không bị ảnh hưởng.

Các vết xin màu xanh và cặn ngưng tụ thường có thể được loại bỏ bằng chất tẩy rửa có tính axit nhẹ hoặc một ít nước cốt chanh.

— Theo thời gian sử dụng, không gian nấu nướng có thể chuyển sang màu cầu vồng lấp lánh hoặc bề mặt có thể hơi mờ. Cả tính chất nấu nướng hoặc nướng của thiết bị cũng như hoạt động của thiết bị đều không bị ảnh hưởng.

Những thay đổi về màu sắc này thường có thể được loại bỏ bằng cách sử dụng chất tấy rửa dạng kem không có tính mài mòn.

9.3 Vệ sinh khay nướng



_ Tính chất chống dính có thể bị ảnh hưởng xấu.

Không sử dụng bất kỳ chất tẩy rửa có tính mài mòn, có tính axit hoặc có tính kiềm cao nào. Không chà xát bề mặt.

Loại bỏ ngay lập tức bất kỳ vết bẩn hoặc cặn dung dịch tẩy rửa nào.

9.4 Vệ sinh chuyên sâu



Thiết bị phải nguội trước khi bắt đầu.

Tháo phụ kiện, đồ nấu nướng hoặc các vật dụng khác ra khỏi không gian nấu nướng. Không để thiết bị không có người trông coi: không gian nấu nướng cần được lau sạch trong khi vệ sinh.

Nó hoạt động như thế nào

Chương trình vệ sinh «Vệ sinh chuyởn sâu» giúp loại bỏ vết bản cứng đầu trong không gian nấu nướng. Ứng dụng này yêu cầu sử dụng chất tầy rửa. Chương trình vệ sinh sẽ hướng dẫn bạn từng bước trong suốt quá trình vệ sinh.

Máy hấp

<u>/!</u>\

Không phù hợp với bề mặt nhôm không được anot hóa hoặc bề mặt nhựa. Đeo găng tay bảo hộ và kính bảo hộ. Rửa sạch ngay lập tức bất kỳ vết bấn nào bằng nhiều nước.



«SteamerCleaner» được phát triển đặc biệt cho thiết bị này. Làm tan mỡ và loại bỏ hiêu quả các mảnh vụn thức ăn bị cháy Làm sáng bóng thép không qi

Đầu phun thực tế có thể tiếp cận mọi bề mặt nấu nướng không gian, độ bám dính tốt Thân thiện với môi trường, thân thiện với thực phẩm Không có mùi khó chịu

- Đổ đầy nước sạch vào bình chứa nước và lấp vào vị trí trong ngăn chứa nước.

Chạm lâu vào màn hình.

– Màn hình bắt đầu xuất hiện.

Chọn nhóm ứng dựng «Vệ sinh» và xác nhận bằng «OK», nếu cần. Chọn «Vệ sinh chuyên sâu» và xác nhận bằng «OK». 🖓

 Cài đặt cho «Vệ sinh chuyên sâu» xuất hiện trên màn hình. Đặt thời gian bắt đầu trễ, nếu cần (xem trang 22). Nhấn «Bất đầu» để bắt đầu
 «Vệ sinh chuyên sâu».

Tháo phụ kiện và vết bẩn cứng đầu Khi thông báo tương ứng

xuất hiện trên màn hình: Tháo phụ kiện.

- m- Tháo các thanh dẫn hướng kệ và đặt chúng trên sàn của không gian nấu nướng trong quá trình vệ sinh (xem trang 65).

Xác nhận tin nhắn bằng «OK».

- Hơi nước làm sạch mọi vết bẩn bám lâu ngày trong không gian nấu nướng.

Xịt chất tẩy rửa Khi thông

báo tương ứng xuất hiện trên màn hình: xịt chất tẩy rửa. Xác nhận thông báo bằng «OK».

- Người dọn dẹp bắt đầu làm việc.

Lau sạch không gian nấu nướng Khi thông

báo tương ứng xuất hiện trên màn hình: hãy lau sạch không gian nấu nướng

khoảng

trắng. Xác nhận bằng «OK».

- Không gian nấu nướng được vệ sinh bằng hơi nước. Chất tấy rửa dư thừa được rửa sạch. Khi thông báo tương ứng xuất hiện trên màn hình: hãy lau sạch không gian nấu nướng

không gian và mở cửa thiết bị cho đến khi đạt đến vị trí thông gió. Xác nhận bằng «OK».

- Không gian nấu nướng được lau khô.

- Màn hình hiển thị thông báo: «Quá trình hoàn tất».

9 Chăm sóc và bảo dưỡng

9.5 Vê sinh bằng hơi nước Thiết bị phải nguội trước khi bắt đầu. Tháo phụ kiện, đồ nấu nướng hoặc các vật dụng khác ra khỏi không gian nấu nướng. Không để thiết bị không có người trông coi: không gian nấu nướng cần được lau sạch trong khi vê sinh. Nó hoat động như thế nào Chương trình vệ sinh «Vệ sinhిbằng hơi nước» giúp loại bỏ vết bẩn nhẹ trong không gian nấu nướng. Hiêu quả vê sinh đạt được thông qua hơi nước. Chương trình vệ sinh sẽ hướng dẫn bạn từng bước trong quy trình vệ sinh bằng hơi nước. $-\left(\frac{1}{2}\right)^{2}$ Đổ đầy nước sạch vào bình chứa nước và lắp vào vị trí trong ngăn chứa nước. Cham lâu vào màn hình. - Màn hình bắt đầu xuất hiên. Chon nhóm ứnc thung «Vê sinh» và xác nhận bằng «OK», nếu cần. Chọn «Vệ sinh bằng hơi nước» và xắể nhận bằng «OK». - Cài đặt cho chế đô «Vê sinh bằng hơi nước» sẽ xuất hiện trên màn hình. Đặt thời gian bắt đầu trễ nếu cần (xem trang 22). Nhấn «Bắt đầu» để bắt đầu «Vê sinh bằng hơi nước». Tháo phụ kiện và vết bẩn cứng đầu Khi thông báo tương ứng xuất hiên trên màn hình: Tháo phu kiên. 🖆 Tháo các thanh dẫn hướng kệ và đặt chúng trên sàn của không gian nấu nướng trong quá trình vệ sinh (xem trang 65). Xác nhân tin nhắn bằng «OK». - Không gian nấu nướng được vệ sinh bằng hơi nước. Lau sạch không gian nấu nướng Khi thông báo tương ứng xuất hiện trên màn hình: hãy lau sạch không gian nấu nướng không gian và mở cửa thiết bi cho đến vi trí thông gió. Xác nhân thông báo bằng «OK». - Không gian nấu nướng được lau khô. - Màn hình hiển thị thông báo: «Quá trình hoàn tất». 9.6 Vê sinh cửa thiết bi Vê sinh cửa thiết bị bằng vải mềm thấm nước và một ít xà phòng giặt. Lau khô bằng vải mềm. 9.7 Thay thế cửa thiết bị Không thể tháo cửa thiết bị. Vì lý do an toàn, cửa thiết bị phải được thay thế bởi Dịch ՝ vụ khách hàng của chúng tôi. 9.8 Vê sinh gioăng cửa Vê sinh gioăng cửa bằng vải mềm thấm nước, nhưng không sử dụng bất kỳ chất tẩy rửa nào Lau khô bằng vải mềm.

9.9 Thay thế gioăng cửa



Không thể tháo bỏ gioăng cửa. Vì lý do an toàn, gioăng cửa phải được thay thế bởi Dịch vụ khách hàng của chúng tôi.

9.10 Thay thế bóng đèn LED



Không thể tháo bóng đèn LED. Vì lý do an toàn, bóng đèn LED phải được thay thế bởi Bộ phận Dịch vụ Khách hàng của chúng tôi.

9.11 Vệ sinh phụ kiện và thanh dẫn kệ

Xử lý không đúng cách có thể gây hư hỏng!

Không vệ sinh đầu dò thức ăn trong máy rửa chén.

Làm sạch đầu dò thực phẩm bằng vải mềm thấm nước và một ít chất tẩy rửa. Gì.

Khay thép không gỉ, khay nấu có lỗ, đĩa thủy tinh cứng, khay nấu bằng nhựa có lỗ, kệ dây, bình chứa nước và thanh dẫn kệ có thể được rửa sạch bằng máy rửa chén.

Khay nướng có thể được rửa sạch trong máy rửa chén; tuy nhiên, điều này sẽ ảnh hưởng đến độ bền của khay tính chất của thanh.

Có thể loại bỏ cặn vôi trong bình chứa nước bằng chất tẩy cặn tiêu chuẩn (không

không sử dụng nước rửa chén hoặc bất kỳ chất mài mòn nào).

Nếu van bình nước bị nhỏ giọt, hãy cạo sạch cặn.

Tháo bỏ các thanh dẫn hướng kệ

Tháo nhẹ đai ốc có khía 1 ở

mặt sau của thanh dẫn hướng kệ theo hướng ngược chiều kim đồng hồ.

- Đai ốc khía cũng có thể được com-

đã được tháo ra hoàn toàn.

Tháo hoàn toàn đai ốc có khía 2 ở phía trước của hướng dẫn kệ trong một

hướng ngược chiều kim đồng hồ.

Xoay phần trước của thanh dẫn hướng kệ 3 hơi hướng vào trong, kéo sang một bên văn vít và tháo ra khỏi măt trước.

Lắp ráp lại các thanh dẫn hướng kệ

Trượt thanh dẫn hướng kệ 3 vào phía sau giữa đai ốc có khía được nới lỏng và giá đỡ vít.

Đặt thanh dẫn hướng kệ ở phía trước giá đỡ vít.

Siết chặt đại ốc có khía 2 trên

vặn theo chiều kim đồng hồ cho đến khi

như nó sẽ diễn ra.

Siết chặt đai ốc khía 1 trên vặn theo chiều kim đồng hồ cho đến khi

như nó sẽ diễn ra.





9 Chăm sóc và bảo dưỡng

9.12 Tẩy cặn

Nó hoạt động như thế nào

Bất cứ khi nào hơi nước được tạo ra, tùy thuộc vào độ cứng của nguồn cung cấp nước tại địa phương (tức là (hàm lượng cặn vôi trong nước), cặn vôi sẽ lắng đọng trong nồi hơi. Thiết bị sẽ tự động phát hiện và chỉ báo khi nào cần tẩy cặn.

Chương trình vệ sinh sẽ hướng dẫn bạn từng bước trong quá trình tẩy cặn.



Chúng tôi khuyên bạn nên tẩy cặn thiết bị bất cứ khi nào thông báo xuất hiện. Việc liên tục không tẩy cặn thiết bị có thể làm giảm chức năng của thiết bị hoặc gây hư hỏng vào thiết bi. Việc tẩy căn mất khoảng 45 phút.

Khoảng thời gian tẩy cặn

Khoảng thời gian giữa các lần tẩy cặn phụ thuộc vào độ cứng của nước và tần suất sử dụng. Nếu hấp 4×30 phút mỗi tuần, thiết bị phải được tẩy căn –

tùy thuộc vào độ cứng của nước - đại khái như sau:

Độ cứng của nước	Cặn bám sau khoảng
Rất khó	5 tháng
Cứng	7 tháng
Trung bình	9 tháng
Mềm mại	12 tháng

Gọi thời gian hoạt động còn lại

Thời gian hoạt động gần đúng còn lại với hơi nước cho đến lần tấy cặn tiếp theo có thể là được gọi trong phần cài đặt người dùng ở mục «Tẩy cặn».

Chất tẩy cặn

tàu hơi nước durgol swiss

\ Sử dụng chất tẩy cặn không phù hợp có thể làm hỏng thiết bị!

Chỉ sử dụng «durgol swiss steamer» để tấy cặn cho thiết bị của bạn. Chất tấy cặn chứa axit có hiệu quả cao. Ngay lập tức rửa sạch mọi vết bắn bằng nước. Thực hiện theo hướng dẫn của nhà sản xuất.





«Durgol Swiss Steamer» được phát triển đặc biệt cho thiết bị này. Các giải pháp tẩy cặn tiêu chuẩn không phù hợp vì chúng có thể chứa các chất phụ gia tạo bọt hoặc không đủ hiệu quả.

Sử dụng chất tẩy cặn khác có thể gây ra

tạo bọt quá mức bên trong thiết bị việc tẩy cặn nồi hơi không đủ thiệt hại cho thiết bị trong trường hợp xấu nhất. Bắt đầu tẩy cặn Thiết

bị phải nguội trước khi tẩy cặn.

Tháo phụ kiện, dụng cụ nấu ăn hoặc các vật dụng khác ra khỏi không gian nấu. Không để thiết bị không có người trông coi: trong quá trình tẩy cặn, phải thêm chất tẩy cặn và phải đổ hết nước trong bình chứa. Phải đóng cửa thiết bị trong quá trình tẩy cặn.

- Khi thông báo «Bạn có muốn tấy cặn thiết bị ngay không? Bạn phải thực hiện quy trình này» xuất hiện trên màn hình: Chạm vào «Có».
 - Màn hình hiển thị thông báo sau: «Thiết bị đang được chuẩn bị để tẩy cặn Tại."

Nếu có tín hiệu âm thanh phát ra và thông báo «Nhiệt độ dư quá cao» xuất hiện trên màn hình, thiết bị chưa đủ nguội và không thể bất đầu quá trình tẩy cặn.

Để thiết bị nguội.

Khi thông báo tương ứng xuất hiện trên màn hình: đổ 0,5 l dung dịch không pha loãng đổ chất tẩy rửa vào bình chứa nước, lấp bình chứa vào và xác nhận bằng cách nhấn «OK».

- Quá trình tẩy cặn bắt đầu.

- Màn hình hiển thị thông báo sau: «Đang tẩy cặn thiết bị».

 $\frac{1}{2}$ Vì lý do an toàn, một khi quá trình tẩy cặn đã bắt đầu thì không thể hủy bỏ được.

Đổ bỏ dung dịch rửa 🛛 Khi thông báo

tương ứng xuất hiện trên màn hình: hãy tháo bình chứa nước, đổ dung dịch rửa đi và đổ đầy 1 lít nước ấm.

Đặt bình nước trở lại.

- Giai đoạn xả bắt đầu tự động.

– Màn hình hiển thị thông báo sau: «Đang rửa thiết bị». Lặp lại

quy trình này thường xuyên theo yêu cầu của thiết bị.

·

 $\mathbb{P}^{\mathbb{Z}}$ Khi nước nóng lên trong quá trình tráng cuối cùng, cửa máy có thể bị hơi nước bốc lên.

Kết thúc quá trình tẩy cặn Ngay

khi thông báo tương ứng xuất hiện: tháo ra, đổ hết nước và lau khô

xe tăng.

Xác nhận tin nhắn bằng «OK».

- Màn hình hiển thị thông báo sau: «Thiết bị đã được tẩy cặn thành công.»

Xác nhận tin nhắn bằng «OK».

- Thiết bị đã sẵn sàng hoạt động trở lại. Lau

sạch nước ở đáy khoang nấu bằng vải mềm.

Sau khi tẩy cặn, nếu sử dụng 🛱 dụng r sử trừng ngững ngững ngững ngững ngững ngững ngững ngững ngững như chất lượng của thủ có thể bị đục. Điều này sẽ không ảnh hưởng đến đặc tính nấu hoặc nướng cũng như chất lượng của thực phẩm đang nấu hoặc nướng.

10 Xử lý sự cố

10 Xử lý sự cố

Bạn có thể tự mình khắc phục được các sự cố sau. Nếu không, hãy ghi lại thông báo lỗi đầy đủ (tin nhắn, số F và E) và gọi đến Dịch vụ khách hàng.

10.1 Thông báo lỗi

Tin nhắn	Nguyên nhân có thể Giả:	iải pháp		
«FX/EXX»	Nhiều tình huống khác nhau có thể dẫn đến một lỗi mes- cây xô thơm.	Xác nhận thông báo lỗi bằng cách chạm vào "ĐƯỢC RồI". Tắt nguồn điện trong khoảng 1 phút. Bật lại nguồn điện. Nếu lỗi xuất hiện lần nữa, hãy ghi lại lỗi tin nhắn đầy đủ cùng với số sê-ri (SN) của thiết bị (xem trang 72). Ngắt kết nối nguồn điện. Liên hệ với Dịch vụ khách hàng.		
«F18/E96»	Kính cho mi- Xác nhận thôr ^{sóng biển} thức ăn bị bẩn.	Lau sạch kính (xem trang 62). ng báo lỗi bằng cách chạm vào "Được mồi".		
tala ngalar ngan sang-tala ngalar nag-tal	Sự gián đoạn trong quyền lực cung cấp.	Xác nhận thông báo lỗi bằng cách chạm vào "ĐƯỢC RồI". Tắt nguồn điện trong khoảng 1 phút. Bật lại nguồn điện. Nếu lỗi xuất hiện lần nữa, hãy ghi lại lỗi tin nhắn đầy đủ cùng với số sê-ri (SN) của thiết bị (xem trang 72). Ngắt kết nối nguồn điện. Liên hệ với Dịch vụ khách hàng.		
«Nhiệt dư – Không được tháo nước ra lần nữa xe tăng."	Nhiệt độ của nước trong nồi hơi quá c cao. T	Đợi cho nó nguội (có thể mất tới (30 phút). /ì lý do an toàn, nước sẽ không được bơm ra cho đến khi nhiệt độ giảm xuống dưới một mức nhất định. 'hiết bị vẫn có thể sử dụng được.		
«Tẩy cặn không thành công – Thiết bị không đã được tẩy cặn.»	Đã sử dụng không phù hợp- CÓ thể- máy cạo râu.	Tẩy cặn một lần nữa bằng cách sử dụng chất tẩy cặn được khuyến nghị máy cạo rău.		
	Tẩy cặn không được thực hiện một cách chính xác.	Nếu thông báo không biến mất sau khi lặp lại quá trình tẩy cặn nhiều lần, hãy lưu ý xuống thông báo lỗi đầy đủ cùng với số sê-ri (SN) của thiết bị (xem trang 72). Liên hệ với Dịch vụ khách hàng.		

10 Xử lý sự cố

Tin nhắn	Nguyên nhân có thể Gi	ải pháp
«Vui lòng đổ đầy nước	Nạp nồi hơi	Tháo bình chứa nước ra rồi lắp lại đúng vị trí. Nếu lỗi lại
– nhưng bình nước	lõi	xuất hiện, hãy ghi lại
vẫn còn đầy.»		đầy đủ thông báo lỗi cùng với số sê-ri (SN) của thiết bị (xem trang
		72). Liên hệ với Dịch vụ khách hàng.

10.2 Các vấn đề khác có thể xảy ra

Vấn đề	Nguyên nhân có thể	Giải pháp
Thiết bị không hoạt động	Cầu chì hoặc cầu dao điện trong nhà bị ngất.	Thay cầu chì. Cài đặt lại bộ ngất mạch.
_	Cầu chì hoặc mạch điện máy cắt liên tục nổ.	Liên hệ với Dịch vụ khách hàng.
-	Nguồn điện bị gián đoạn.	Kiểm tra nguồn điện.
-	Chế độ demo được bật.	Chế độ demo chỉ có thể tắt bằng mã bảo mật.
		Liên hệ với Dịch vụ khách hàng.
-	Thiết bị bị lỗi. Bóng	Liên hệ với Dịch vụ khách hàng.
Đèn không hoạt động Thời gian	đèn LED bị lỗi.	Liên hệ với Dịch vụ khách hàng.
nấu có vẻ lâu hơn bình thường	Thiết bị chỉ có kết nối một pha.	Kết nối thiết bị với nguồn điện hai pha sự liên quan.
Không nhìn thấy hơi nước trong chu trình hơi nước	Nhiệt độ của không gian nấu nướng trên 100 °C.	Không cần dung dịch: không nhìn thấy hơi nước nóng trên 100° C.
Bảng điều khiển	Hơi nước thoát ra trong quá	Việc bốc hơi trong thời gian ngắn là
bốc hơi trình sử dụng hơi nước.	bình thường. Khi đóng cửa thiết bị đảm bảo rằng nó tạo thành một lớp niêm phong hoàn toàn xung quanh. Nếu nó vẫn tiếp tục bốc hơi nhiều, hãy liên hệ với Dịch vụ khách hàng.	
Thiết bị phát ra tiếng ồn trong quá trình hoạt động	Thiết bị có thể phát ra tiếng ồn bất cứ lúc nào trong quá trình hoạt động (tiếng ồn khi chuyển mạch, bơm và quạt).	Tiếng ồn như vậy là bình thường.

10 Xử lý sự cố

Vấn đề	Nguyên nhân có thể	Giải pháp
Đồng hồ không phải là chạy đúng cách	Tần số nguồn điện không đều.	Tắt chế độ đồng bộ hóa nguồn điện. _{Hoặc:}
		Kết nối thiết bị với Internet. Thời gian được đồng bộ hóa tự động _{được hòa} .
_	Bộ tạo xung bên trong không chính xác khi đồng bộ hóa nguồn điện được bật tắt.	Liên hệ với Dịch vụ khách hàng.
Sự cố với không dây kết nối	Đang chạy ứng dụng với lò vi sóng.	Ngắt hoạt động của lò vi sóng hoặc ngắt kết nối không dây.

10.3 Sau khi mất điện

Cài đặt của người dùng vẫn không thay đổi.

Mất điện trong thời gian ngắn khi đang hoạt động

- Hoạt động hiện tại của thiết bị bị hủy bỏ.
- Nội dung sau sẽ xuất hiện trên màn hình khi thiết bị được bật: «Quá trình đã bị hủy do mất điện».

Nhấn «OK» để xác nhận tin nhắn.

- Màn hình bắt đầu xuất hiện.

Mất điện trong thời gian ngắn khi đang tẩy cặn

- Quá trình tẩy cặn bị gián đoạn.
- Nội dung sau sẽ xuất hiện trên màn hình khi thiết bị được bật: «Nguồn

lỗi. Quá trình tẩy cặn được tiếp tục.»

Nhấn «OK» để xác nhận tin nhắn.

- Quá trình tẩy cặn tiếp tục.

Mất điện kéo dài

Thiết bị sẽ trải qua quá trình thiết lập ban đầu sau thời gian mất điện kéo dài. Tuy nhiên, chỉ cần thiết lập lại thời gian và ngày tháng để vận hành thiết bị. một lần nữa. Không cần thiết phải thực hiện bất kỳ thiết lập nào khác.

- Nếu đang diễn ra quá trình tẩy cặn, quá trình tẩy cặn vẫn tiếp tục.

11 Phụ kiện và phụ tùng thay thế

Các phụ kiện được hiển thị bên dưới cũng như các bộ phận thay thế có thể được đặt hàng ngoài phạm vi giao hàng của thiết bị. Đặt hàng phụ tùng thay thế phải chịu phí, ngoại trừ sự kiện yêu cầu bảo hành. Vui lòng cung cấp họ sản phẩm của thiết bị và thông tin chính xác chỉ định phụ kiện hoặc phụ tùng thay thế khi đặt hàng phụ tùng.

11.1 Phụ kiện



Chất tẩy cặn cũng có sẵn tại các nhà bán lẻ chuyên dụng.

12 Dữ liệu kỹ thuật

12 Dữ liệu kỹ thuật

Kích thước bên ngoài

Xem hướng dẫn cài đặt

Kết nối điện

Xem biển số nhận dạng 1



12.1 Nguồn sáng

/ Nguồn sáng chỉ có thể được thay thế bởi kỹ thuật viên bảo dưỡng.

Sản phẩm này chứa nguồn sáng có hiệu suất năng lượng loại E.



12.2 Lưu ý cho các viện kiểm tra

Việc đặt cặp nhiệt điện giữa của thiết bị và lớp đệm có thể khiến độ kín không đủ và do đó gây ra lỗi khi đo.

Thể tích sử dụng theo nghĩa của EN 50304 / EN 60350 được tính bằng

thanh dẫn hướng kệ được tháo rời.

Lưu ý chung

Tải trọng tối đa: 3 kg

12.3 Đo nhiệt độ

Nhiệt độ bên trong không gian nấu nướng được đo khi không gian nấu nướng rỗng theo tiêu chuẩn được chấp nhận quốc tế. Các phép đo của riêng bạn có thể không chính xác và không phù hợp để kiểm tra độ chính xác của nhiệt độ.

12.4 Phiếu sản phẩm

Theo Quy định số 65/2014 của EU

Thương hiệu	-	V-ZUG
Loại thiết bị	-	Máy hấp tích hợp
Chỉ định mô hình	-	CS6T
Số lượng lỗ sâu	-	1

12.5 Thông tin sản phẩm

Theo Quy định số 66/2014 của EU

Tên mô hình Khối	-	CS6T
lượng của thiết bị	kg	44
Nguồn nhiệt trên mỗi	-	Điện
khoang Thể tích trên mỗi khoang	-	41
12.6 Chế độ chờ sinh thái

Để tránh tiêu thụ năng lượng không cần thiết, thiết bị được trang bị chức năng tiết kiệm năng lượng tự động «EcoStandby».

13 mẹo và thủ thuật

13.1 Kết quả nấu ăn không đạt yêu cầu...

. để rang mềm			
Kết quả	Giải pháp		
Thịt dai.	Kéo dài thời gian nấu. Đối với những miếng thịt rất nạc, hãy rút ngắn thời gian nấu. Không sử dụng thịt quá cũ.		
. cho nghề làm bánh chuyên nghiệ	ρ		
Kết quả	ii pháp		
Vỏ bánh mềm sau khi nướng.	Kéo dài thời gian nấu. Tăng nhiệt độ nướng.		
cho các ứng dụng vi sóng đơ	n lẻ		
Kết quả	Giải pháp		
Thức ăn bị khô.	Rút ngắn thời gian nấu. Giảm mức công suất vi sóng. Đậy kín thức ản lỏng hoặc bốc hơi. Sử dụng ứng ảặng «PowerRegeneration».		
. để nướng và rang			
Kết quả	Giải pháp		
Nướng hoặc rang trông đẹp trên bên ngoài nhưng vẫn còn nhão hoặc sống trên bên trong.	Lần sau, hãy đặt nhiệt độ thấp hơn và kéo dài thời gian hoạt động. thời gian.		
Bánh bị xẹp. Kiểm tra xem cá	c thiết lập được sử dụng có tương ứng với các thiết lập được khuyến nghị hay không được sửa chữa trong «EasyCook». Lần sau, hãy đặt nhiệt độ thấp hơn và kéo dài thời gian hoạt động. thời gian. Khuấy đều hỗn hợp bánh. Khi hoàn tất, nướng ngay. Đối với bánh bông lan đánh bông. đánh lòng đó/lòng trắng trứng thành bot		

xong, nướng ngay.

Thực hiện theo hướng dẫn về lượng bột nở cần thêm.

13 meo và thủ thuật

Kết quả	Giải pháp		
Việc nướng bánh có có màu nâu không đều.	Lần sau, hãy đặt nhiệt độ thấp hơn và điều chỉnh chế độ vận hành ^{thời gian.} Nếu sử dụng nhấể ĩ điểc heo ^{CC} , kiểm tra xem các mức độ được sử dụng có tương ứng không những hưởng dẫn được đề xuất trong «EasyCook». Không đẩy khay nướng hoặc đồ ăn cồng kềnh ra phía sau của không gian nấu nướng.		
Việc nướng bánh đã đến Kiểm tra xem các thiết lập được sử dụng có tương ứng với các thiết lập được khuyến nghị hay không. được sửa chữa trong «EasyCook». khay nướng hơn trên cái khác. - - - - - Một số màu nâu không đều là bình thường. Màu nâu đều hơn thường đạt được ở			
 nhiệt độ thấp hơn. . dể tái tạo thực phẩm 			
Kết quả	Giải pháp		
Thực phẩm tái sinh là khô héo.	Lần sau, hãy đặt nhiệt độ thấp hơn và rút ngắn thời gian vận hành. thời gian. Sử dụng ﷺgenerateOmatic humid».		
Quá nhiều ngưng tụ- ăn trên hoặc xung quanh thực phẩm tái sinh.	Lần sau, hãy đặt nhiệt độ cao hơn và kéo dài thời gian hoạt động. ^{thời gian của chủng ta.} Sử dụng ử generateOmatic crispy».		

13.2 Mẹo chung

Có thể nấu nhiều loại thực phẩm cùng lúc, ví dụ như cơm hoặc đậu cùng với các loại rau có thời gian nấu tương tự, giúp tiết kiệm năng lượng.

Nấu chín các loại ngũ cốc (ví dụ gạo và hạt kê) và các loại đậu (ví dụ đậu lãng), thêm một lượng thích hợp lượng chất lỏng, trực tiếp vào bộ đồ ăn phù hợp.

Đặt đồ dùng ăn uống trực tiếp lên khay nấu có lỗ hoặc kệ lưới.

13.3 Tiết kiệm năng lượng

Các ứn 🚰 đụng «Hot air humid» và đặc biệt là «Hot air eco 🕮 tiêu thụ ít hơn năng lượng hơn so với ứng dụng «Không khí nóng».

Tránh mở của thiết bị thường xuyên. Chỉ bật đèn khi cần thiết.

Sử dụng nhiệt dư: đối với thời gian nấu trên 30 phút, hãy tắt thiết bị sau 5-10 phút

phút trước khi kết thúc thời gian hoạt động.

Chỉ làm nóng trước không gian nấu nướng nếu kết quả nấu nướng hoặc nướng bánh phụ thuộc vào việc này. Giảm thiểu việc làm nóng trước.

Có thể giảm mức tiêu thụ điện năng xuống mức tối thiểu bằng cách chọn «Ẩn thời gian» trong cài đặt người dùng. Mặc dù có EcoStandby, các chức năng an toàn vẫn hoạt động.

14 Xử lý

14.1 Bao bì

Không bao giờ cho phép trẻ em chơi với vật liệu đóng gói vì nguy cơ gây thương tích hoặc ngạt thở. Lưu trữ vật liệu đóng gói ở nơi an toàn hoặc vứt bỏ nó trong theo cách thân thiện với môi trường.

14.2 An toàn

Làm cho thiết bị không sử dụng được để tránh tai nạn do sử dụng không đúng cách (ví dụ: thông qua việc trẻ em chơi đùa):

Ngắt kết nối thiết bị khỏi nguồn điện. Với thiết bị cố định, điều này phải được thực hiện bởi một thợ điện có trình độ. Sau đó cắt dây cáp điện ngang bằng với thiết bị.

14.3 Xử lý



Biểu tượng «thùng rác có bánh xe bị gạch chéo» yêu cầu phải thu gom rác thải riêng thiết bị điện và điện tử (WEEE). Các thiết bị như vậy có thể chứa chất nguy hiểm, vật liệu gây hại cho môi trường.

Các thiết bị này phải được giao cho một điểm thu gom được chỉ định để tái chế thiết bị điện và điện tử và không được thải bỏ cùng với rác chưa phân loại.

rác thải sinh hoạt. Và theo cách này, bạn sẽ góp phần bảo vệ tài nguyên và môi trường.

Để biết thêm thông tin, vui lòng liên hệ với chính quyền địa phương.

Địa chỉ của các nhà nhập khẩu

Địa chi	ỉ của các nhà nhập khẩu		
	<u> </u>	8	
Úc/New Zealand	Công ty TNHH V-ZUG Australia	LB	Đường Kitchen Avenue SAL
	2/796 High Street Kew East, Victoria 3102, ÚC		Đường cao tốc Mirna El Chalouhi Tòa nhà Wakim, Jdeiheh Beirut LIBANON
CN	V-7UG (Thương Hải)	Nga	000 Hometek
	Công ty TNHH Thiết bị gia dụng	-	Đường Dubininskaya 57 tòa nhà 1
	Tòa nhà văn phòng Raffles City Changning 3 Số 1193		113054 Mátxcơva NGA
	Đường Changning 200051 Thượng Hải TRUNG QUỐC		
TẠI/ĐANG/	V-ZUG Châu Âu BV	SG	Công ty TNHH V-ZUG Singapore
Ðan Mạch/Đức/	Evolis 102		ION Orchard 2
Tây Ban Nha/Pháp/	8530 Harelbeke		Orchard Turn #02-07B
KHÔNG/KHÔNG/ LU/Đông Nam	Bİ		Singapore 238801 SINGAPORE
Anh/Mỹ	Công ty TNHH V-ZUG Anh Quốc	тн	Công ty TNHH V-ZUG (Thái Lan)
	27 Phố Wigmore Luân Đôn W1U 1PN ANH QUỐC		989 Siam Piwat Tower, Tầng 12 A, TT25, Đường Rama1, Khu Third and Third, Bangkok 10330 THÁI LAN
Công ty TN	HH HK/MO V-ZUG Hồng Kông	TR	GÜRELLER
	Tầng 12, số 8 phố Russell Vịnh Causeway HONG KONG		Trang web neo.3A/1-2 Cayyolu 06690 CANKAYA/ANKARA THỔ NHĨ Kỳ
NÓ	Frigo 2000 SpA	Doanh	nghiệp tư nhân UA "Stirion" (MIRS corp.)
	Viale Fulvio Testi 125		
	20092 Cinisello Balsamo (Milan)		Phố Osipova 37 65012 Odessa UKRAINE
	Ý		
CÁC	Bếp kỹ thuật số	CÔNG 1	TY TNHH VN V-ZUG VIỆT NAM
	Hataarucha 3		Tầng 21, Saigon Center, 67 Lê
	6350903 Tel-Aviv		Pháp luật
	ISRAEL		Phường Bến Nghé, Quận 1
			Ho Chi Minh City, 700000 VIỆT NAM

Mục lục

Đầu dò thực phẩm 3 điểm 16
MỘT
Phụ kiện 13, 71 Địa chỉ của
nhà nhập khẩu 76 Di chuyển ứng
dụng 18 Chế độ
xem ứng dụng
11 Vứt bỏ thiết
bị
Tắt
34 Bật
18 Mô tả thiết bị 11 Thay thế cửa
thiết
bį
Thông tin thiết bị
Liên hệ với Dịch vụ Khách hàng 60 Chế độ
demo
cặn 60 Số nhận
dạng 60 Số phiên
bản 60 Mẹo về thiết
bị
bị 34 Gọi lên
bi
bị
bi

В

BakeOmatic		
47 Khay nướng		
13 Lỗi đổ đầy	/ nồi hơi	

С

Hủy đơn đăng ký	31 Chăm
sóc và bảo trì 61	

CircleSlider
Reaction
20 Sử dụng
19 Vệ sinh
Phụ kiện
65 Cửa thiết bị 64
Khay nướng
62 Không gian nấu nướng
62 Gioăng cửa
64 Que thăm thức ăn
65 Thanh dẫn kệ 65 Vệ
sinh bên ngoài 61 Đồng
hồ
Ån
Ẩn trong khi vận hành 22 Hiển
thi
31 Hiển thị trong khi vận hành 22
Thiết kế đồng hồ 59 Cấu
trúc 11 Không gian
nấu nướng Đo nhiệt
độ 72 Ẩm thực trên toàn thế
aiới

D

Ngà	y và giờ Đồng
	hồ 59
	Đồng bộ hóa đồng hồ
	Ngày
	59 Định dạng ngày và giờ
	59 Chế độ ban đêm
	60 Thời gian chờ
	59 Đồng bộ hóa thời gian
59	Ră đông
40	Độ ẩm
48	Khởi động trễ
	22 Cài đặt
22	Tắy cặn
	66 Máy hấp Durgol Swiss
	thúc
	67 Không thành công
	68 Cách thức hoạt động
	66 Khoảng thời gian
	66 Giai đoạn xả 67 Bất
	đầu 67 Làm
khô	
Chế	độ ăn uống 53 Nền hiển
thị	
	sáng 57 Bảng
	màu 57 Hoạt
	động
18	Khóa màn hình
	30 Tất

Bật
1ý
Thay thế gioăng
cứa
VÀ
EasyCook
phẩm 53 Chỉ báo mức tiêu thụ
EcoManagement
thụ 61 Đặt
lại
EcoStandby 73 Kết nối
điện 72 Kết
thúc 22 Kết thúc hoạt
động 32 Với
AutoDoor
thời gian
72

F

Tin nhấn F và E
gắc 61 Mục ưa
thích
ghim
bất đầu 61 V-ZUG-
Home
thích 27 Thay
dòi
Tạo
Xóa 28 Bất
đầu
phẩm 23, 71 Nhiệt độ đầu dò thực
phẩm 23 Chi do
24 Cài đặt 23 Thanh
chức năng 11 Nút chức
năng 11 Mở
rộng 19

G

Męo	chung	 		74

Η

Đĩa thủy tính cứng 15, 71 Không khí
nóng
sinh thái
ắm 35 Không khí nóng có
hấp 36 Đá massage
nóng 47 Quắn
nóng
sinh
Bình sữa vệ sinh cho bé 47 Hũ đựng vệ
sinh

Κ

L

Thay bóng đèn

	ļ	.EC	٥.		 • •				 						• •		 													65	Mức	-
độ.							• •							 		 					• •		• •		1	3	Ch	é	độ	xem	da	nł
sáci	h.			• •			• •							 		 		• •	13	L	Kh	á	nă	ng	c	h:	ļu					
tải														 		 			72	т	hờ	i	gi	ar	n	áι	J					
lâu																			59													

Tôi

Sự c	ć									 								• •				• •						• •		68	8 1	Lò	v	i				
sóng	.									 								• •				• •						38	L	ò.	v:	£						
sóng	.									 								• •				• •					• •	• •	7	3	Ú	ng						
	¢	ių	ng	3.													 		 				5	5	Lu	ſu	ý	kł	ni	si	ï							
	,	dı,	in	g												• •					• •		54															
	,	۱ę	о.														 														5	5	Кý	h	iệu	. 1	dė	u
máv																				2																		

Ν

Ghi	. chû	

CÁC

Các thành phần vận hành và hiển thị	
hành 21 Cài	
đặt 21 Vận	
hành 18 Tùy	
chọn	
chọn	
đầu 24 Các vấn đề có	
thể xảy ra khác 69 Công thức	
riêng 51 Thay	
dồi	
chép	
công thức	
Tạo	
Χόα	. 5

Ρ

Khay nấu ăn có lỗ bằng nhựa
có lỗ 15, 71
Ghim
chinh
Đặt lại giá trị chính 29
Mất điện 70
Công suất khí nóng
suất khí nóng có hấp 36 Mất
điện
näng lượng 39
PowerSteam
Làm nóng trước
25 Bật nguồn
25 Bảo quản mứt
47 Sự cố
Phiếu sản phẩm
72 Thông tin sản phẩm
Nướng chuyên nghiệp 42, 73 Cổ
diển
Rắc bột
42 Tráng men
42 Kiểm tra
43 Lựa chọn và bất đầu 43

Hỏi

Thông tin nhanh Hiển

thi	
nhanh	84 Chế độ im
lặng	
Tắt	
31 Bật	

R

Sẵn sàng bắt đầu 12 Công
thức Hành
động cần thiết 50 Hủy
bỏ 50 Bất
dầu
49 Sách công thức nấu ăn 49,
71 Công thức nấu ăn
49 Đổ đầy bình nước 19 Khãn
lau tươi mát 47
RegenerateOmatic
tạo
gian tái tag

S

Biện pháp phòng ngừa an toàn

Thiết bị cụ thể 5 Trước khi sử
dụng lần đầu tiên 7 Nguy cơ
bỏng 8 Sử dụng đúng
cách
Chung 5

	Cách tránh làm hỏng thiết
	bi
	9 Hướng dẫn sử dụng 7 Lưu
	ý khi sử dụng 8 Nguy cơ
	thương tích
	9 Nguy cơ đến tính mạng
9 Ti	ết kiệm năng lượng
74 Đ	ệm hạt giống
47 D	ịch vụ & Hỗ trợ
83 T	ùy chọn cài đặt
12 P	hạm vi cài đặt 22 Thay
đổi	cài
	dật
	Kiểm tra
25 T	hanh dẫn hướng
	kệ Lấp lại 65 Tháo
	rði
Tín	hiệu và âm báo Tín hiệu âm
	thanh
	hồi 58 Chế độ im
	lặng 57 Thế giới âm
	thanh
cắm.	
mềm.	
	Hủy hoặc tất trước thời gian 46 Cách thức hoạt
	động
	chào
	Chọn và bắt đầu
ranq	mềm 44 Phụ tùng thay
thế	
đặc	biệt 16, 71 Khay thép không
qi	14 Bắt đầu
sau.	
	26 Cài đặt
	26 Bất đầu
Màn	
18 V	ê sinh bằng hơi nước 64
Stea	merCleaner
Hấn	38 (ár
hước	tiến then 33 Hồu than
SUUL	tác 33 Tiấn tực thao
	tác 33 Biểu
+1/10-	
cuọn	y

Т

Nhiệt độ mục tiêu 23 Dữ liệu
kỹ thuật
hỏi kỹ thuật 83 Cảm biến nhiệt
độ 13 Viện thử
nghiệm 72 Bộ đếm thời
gian 29 Thay
dồi
Kiểm tra
29 Cài
dặt 2

Tất trước giờ
thuật
Loại
1006
Tin nhắn U và E 68 Vàng không
đều 74 Kết quả nấu không đạt
yêu cầu 73 Cài đặt người
dùng 57 Điều
chinh
Thông tin thiết bị
trẻ em 57 Dịch vụ khách
hàng 61 Ngày và
giờ 59
Màn hình
57 EcoManagement
đặt gốc 60 Cài đặt riêng
lẻ 58 Ngôn
ngữ 57 Tín hiệu và âm
báo
Home 60 Sử dụng lần đầu
tiên 10
1986
Vacuisine
the share of the star

Lựa chọn và bắt đầu 41
Tính hợp lệ
2 Giá trị
Điều chinh
20 Lưu
20 Ứng dụng V-ZUG
Home
thị thông tin
dộ
Đặt lại
60 Khởi động lại giao diện

TRONG

Đĩa hâm nóng trong không gian nấu nướng 46 Mở rộng bảo
hành 83 Bình chữa
nước 16 Làm
zōng
Đổ đầy
19 Sức khỏe
Kệ dây 15 Kết
nối WLAN

15 Ghi chú

16 Dịch vụ & Hỗ trợ

Phần «Khắc phục sự cố» cung cấp cho bạn những mẹo hữu ích về cách tự xử lý những trục trặc nhỏ, giúp bạn tiết kiệm thời gian và công sức gọi thợ kỹ thuật bảo dưỡng cũng như các chi phí phát sinh kèm theo.

Thông tin về bảo hành V-ZUG có thể được tìm thấy tại www.vzug.com Dịch vụ Thông tin bảo hành. Vui lòng đọc kỹ thông tin này.

Vui lòng đăng ký thiết bị của bạn trực tuyến ngay tại www.vzug.com Dịch vụ Đăng ký bảo hành. Điều này sẽ cho phép bạn tận dụng được sự hỗ trợ tốt nhất có thể trong trường hợp thiết bị gặp sự cố trong thời gian bảo hành. Bạn sẽ cần số sê-ri (SN) và ký hiệu thiết bị để đăng ký thiết bị của mình. Bạn sẽ tìm thấy chúng trên tấm nhận dạng của thiết bị.

Thông tin thiết bị của tôi:

SN:

_____ Thiết bị: _____

Vui lòng chuẩn bị sẵn thông tin về thiết bị này khi liên hệ với V-ZUG. Cảm ơn bạn. Mở cửa thiết bi.

- Biển số nhận dạng nằm ở mặt bên trái.

Lệnh sửa chữa của bạn

Tại www.vzug.com Dịch vụ Số dịch vụ, bạn sẽ tìm thấy số điện thoại của trung tâm dịch vụ V-ZUG gần nhất.

Các câu hỏi kỹ thuật, phụ kiện, gia hạn bảo hành V-ZUG rất

vui lòng hỗ trợ bạn giải đáp mọi thắc mắc chung về hành chính hoặc kỹ thuật, tiếp nhận đơn đặt hàng phụ kiện và phụ tùng thay thế cũng như thông báo cho bạn về các thỏa thuận dịch vụ tiến triển của chúng tôi.





thiết lập bằng cách sử dụng thanh trượt CircleSlider.



zŭg

Công ty TNHH V-ZUG, Khu công nghiệp 66, CH-6302 Zug info@vzug.com, www.vzug.com